Do Võ Phi Hổ Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

22e ANNÉE. — N° 60 GIÁ MỖI SỐ 0$10 SAMEDI 26 MAI 1923

DEPOT LEGAL INDOCHINE 1031

Pharmacie Centrale

Trung ương dược phòng Đường Catinat mốn bài số 195 đến 201 Saigon.

của ông **J. MUS**

Nhứt hạng bào tế sư y-viện Montpellier.

Bổ thuốc theo toa cách kỹ lưỡng lắm.

農 工 商

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM 著談

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

ET

Organe de propagande française bi-hebdomadaire

MỖI TUẦN XUẤT BẢN HAI KỲ : NGÀY THỨ TƯ VÀ THỨ BẢY

Tòa soạn báo ở tại đường Pellerin số 184. — SAIGON

SÁNG LẬP F. CANAVAGGIO

Boîte postale N° 240 — TÉLÉPHONE N° 73

GIÁ MUA BÁO

Trọn năm..... 8$00

ĐỊNH RIÊNG CHO NGƯỜI BỔN-QUỐC:

Trọn năm..... 6$00
Sáu tháng..... 3 50
Ba tháng..... 2 50

Gởi thơ từ hay mandat xin đề : *M. Le Directeur du Nông-cổ min-đàm.* SAIGON

Tổng-lý : LÊ-THÀNH-TƯỜNG

GIÁ ĐỀ LỜI RAO

Và việc thương mãi xin gởi thư hay đến báo quán thương nghị

Annonces légales 0$50 la ligne de 6 points sur justification de 9 cicéros 3/4 quelle que soit la page.

Quản-lý : NGUYỄN-TẤN-PHÒNG

Vve Vuattoux

140, Rue Catinat 142

SAIGON

Có bán đồ nữ-trang, đồng hồ; kiểu đeo đủ thứ đồ làm bằng bạc, đồ mỹ-thuật,

Súng ống, thuốc đạn, đồ phụ-tùng.

Xe máy hiệu **Gaucher**.

Kính mời quí khách có dịp ghé thăm hãng một lần thì rõ.

CỐI VIỄN-ĐÔNG THEO TÂN TRÀO

Từ khi nhà nước Langsa đặng toàn thắng trận giặc Đức năm 1914 đến giờ, thì tài hay giỏi của quí-quốc về khoa triết học và văn-học nơi các nước ngoài và phần nhiều ở nơi thuộc địa đã rõ chán nhiều. Bởi thế cho nên học-sanh ở các nước đến học nơi trường Cao-đẳng nước Pháp nhiều lắm. Trong đấy lại có một phần học sanh ở nước Xiêm đến học hồng của nhà nước cấp cho; chẳng học sanh nầy ráng hết sức trong trường nên đặng các giáo-sư Langsa khen rằng thiệt là siêng năng cần mẫn quá hội ít có thể một ngày kia hi-vọng của nước Xiêm đặng kết quả. Trong số học sanh của nước Xiêm đây có một người mình cụ Chune Charuvastra đặng ngơi khen chẳng cùng vì là trò ấy đặng chấm đậu Tấn sĩ luật (Docteur en Droit) trong kỳ thi rồi ở thành Paris. Hết thảy các học sanh ở miền viễn đông sang học ở tây có một mình trò nầy đặng tiếng ban khen hơn hết, mà là một trò giỏi nhứt trong trường Cao-đẳng về bên lớp Học-sanh Viễn-đông, (Quartier de l'Extrême Orient).

Cậu nầy cũng có chiếm đặng bằng cấp tài năng ở nước Anh, nước Hoa lan và Ấn-độ. Chiếu theo bằng Tấn-sĩ luật và các bằng tốt-nghiệp khác thì cậu nhỏ nầy đặng nhà nước Xiêm rút về bổn-quốc mà bổ vào làm Thơ-ký nơi « Hội dân-quốc Xiêm » và nơi « Tòa sử Xiêm-la ».

Bài luận của cụ nhỏ nầy đã nộp tại Thơ-Viện Paris là Vấn-đề *Chấn chỉnh cuộc hôn-nhơn ở nước Xiêm, và Luật cưới hỏi của người Xiêm.* Theo ý kiến của cụ nhỏ nầy thì ở nước Xiêm đều bắt chước theo nước Tàu nữa Ấn-độ, đã trót mấy kỷ dư rồi mà chẳng có một ai biết dụng quyền độc lập của nước mình mà làm phép cưới hỏi. Cái quyền tự-do lớn lao kia đều phải khuynh theo nước Cao-mao mà cầu-chỉ. vì thế mà nhiều nhà văn-sĩ Pháp đã lắm ông làm sách mà chỉ cuộc chấn-chỉnh về quyền tự-do trong việc hôn-nhơn ở nước Xiêm cho họ rõ.

Bởi thế cho nên ngày nay cụ Chune Charuvastra mới lấy hết học thuật tư tưởng mới ra mà tìm cách thế nào cho đẳng tiện việc cưới hỏi ở trong nước. "Hiện nay người Bổn-quốc thấy đều nói theo thái độ của cụ mà cầu-chỉ mà chấn-chỉnh lại, bỏ hẳn cái tục cũ lỗi xưa đã bắt chước của người Tàu và Ấn độ. Nhờ cái lý luận qui quá kia mà bá-tánh Xiêm đặng cầu cái mầm hủ-lậu xưa, khoan dung chưởng mặt ra với các nước ngoài như ánh sáng của vừng Thái Dương nơi giữa trời thanh.

Nhưng mà nhà Văn-sĩ thiếu niên nầy lại thêm nơi đoạn sau quyển sách rằng: « Cái cuộc kết quả tự nhiên về việc hôn-nhơn tôm thâu cũ và quyền tự-do của nhân loại nay đã trút về cho đàng ông và đàng bà ».

Cái câu nói qui quá nầy trở nên lời đáng để làm kỷ niệm ngàn năm. Vì là theo phong hóa của nước Xiêm [illegible] quyền mà kết [illegible] nên lắm phen gặp nhiều cảnh hoạt-tiện thường khi sanh nhiều đều chêm giết oán thù không sao cũng đặng đặng. Vậy có phải là sự nên đàn ông và đàn bà không?

Nay như quyển sách mới ra đời mà nước Xiêm đăng rạng danh với các nước ở nơi miền viễn đông nầy.

Xem bao nhiêu thì rõ học-hỏi của người nước Xiêm ngày nay đặng tấn phát là đường nào, vốn rõ ràng thanh niên là hi-vọng của quốc-gia là vậy. Từ khi mới cập sách vào trường cho đến lúc xuất dương du-học thì khu khu một lòng làm cho ích quốc lợi dân, đem cái học thuật, cái tư tưởng mà truyền bá lại cho người mình hầu hoàn cải những mầm hủ-lậu bấy nay, hầu bồ bổn những việc đã bắt chước mà khách tha bang kia, mà cũ-chỉ theo thái-độ mới mẻ của người mình mới tạo-thành.

Xét lại như nước Xiêm mà có một [illegible] đề huống hồ chi nước Việt ta mà chẳng có một ai như thế, thiệt cũng là buồn. Cứ thăng nầy quanh năm nọ khu khu bắt chước theo việc của người hoài, vậy mới thành ra u-ám mãi.

Phải chi các học sanh tiền-niên mà có chí lập thành công cuộc vẻ vang cho nước nhà thì cũng nợ y sánh tây cụ Chune Charuvastra mà chớ.

Mong rằng các học sanh ở nước ta đã xuất dương du học nơi Pháp hãy noi chí cụ Chune Charuvastra khi thành tài về nên cải hóa những tục cũ xưa đã theo người Trung hoa đó, thì bá con mình lấy làm may mắn lắm.

LÂM-HIỆP-CHÂU.

Một lời nói khẳng khái

« Tout est perdu, fors l'honneur »

« Thầy đều tiêu hủy, duy trừ danh dự mà thôi » Ấy là lời nói của vua *François thứ nhứt* là một vị minh-quân và một ông vua đại cang-đảm cai-trị Pháp-quốc từ năm 1515 tới năm 1547. Lời nói trên đó là lời nói của ngài gởi về cho hoàng-thái-hậu thình nội thất trận *Ba-hay* (Pavie) bị *Sạt thứ năm* (Charles quint) là vua I pha-nho (Espagne) giam cầm làm tù binh tại kinh-đô Ma-đô-ri (Madrid). Trận giặc ấy các tướng soái đại tài của vua như La Trémoille, *La Palisse*, Louis d'Ars và *Bonnivet* đều tử trận còn ngài thì bị giặc cầm tù, nhưng ngài dám nói rằng danh-dự hãy còn v. bởi thầy đều lo trên chức-vụ người chiến tướng, thầy đều lo chống cự, là xông ra đột toàn giải trùng vây, nhưng vì bình nghịch đông thập phần, phủ vây tứ phía nên kho bề đối thủ mà phải tuất cơ đến đồi vua bị giam cầm các tướng-soái mạng vong, thầy đều tiêu hủy nhưng danh-dự không hư vì binh nghịch tuy là tỉ lăng trận chớ cũng phải kinh tâm tăng đảm, không dám để lời khinh rẻ kẻ bại binh. Thầy đều tiêu hủy, nhưng danh dự của thì là thất trận chớ cũng có chẳng núp ẩn giữ đặng vẹn thảo, trên tiếng vì danh-dự là cái thành bền bỉ, cái lũy chắc chắn không ai phá đặng.

Thiệt vậy, giặc có thể đánh ta mà giam cầm thân ta, lấy hết vật qui báu của ta mà còn một vật qui hơn chân bán nữa nhưng nó không thể nào lấy đặng : vật qui báu ấy là *danh-dự* đó.

Danh dự là châu báu qui nhứt trên đời, không danh dự thì không chi là có giá trị. Hỏi vậy bọn tham-quan cùng phường trược-phú chẳng kể danh dự, dùng cách để tiện nhục nhã hốt tiền cho đầy tủ, phú túc trên đời thì người biết đến cũng chẳng ai coi ra gì, chỉ kể đua mị, dục tư lợi, cùng người đốt nát quá mùa mới là tôn trọng kính phục chúng nó mà thôi.

« Thầy đều tiêu hủy, duy trừ danh dự mà thôi ». Lời nói ấy giống như câu phương ngôn : « Fais ce que dois, advienne que pourra » nghĩa là : « Người hãy làm bổn phận, dầu việc chi xảy tới cũng mặc lòng ». Thật là chánh đáng thay ! ! Sanh làm người đứng trên vô-trụ tắc phải can dự một phần chức-vụ cùng nhân loại, phần chức-vụ ấy là bổn phận ta phải lo đó ; vậy ta khá đem hết tâm lực mà làm bổn phận, dầu cho gặp đều cam go trắc trở, gặp bước khó sở khó khăn, mà chẳng thành công đặng thì cũng mặc lòng, vì bổn phận tại ta : sự thành bại bởi nơi Thiên-cơ đã định. Ta chỉ có làm bổn phận ta đặng mà thôi, còn kết-quả trối với rủi may miễng. giữ đặng trên danh-dự thì là chẳng hổ làm người ! !

Nhưng hỏi ôi ! *Giữ cho trên danh dự, mấy kẻ giữ đặng trọn* ! ! Danh dự ! Danh dự ! ! Ít ai trượng danh dự mà hầu là danh-dự làm cho người trọng ta, hầu là danh dự làm cho ta có giá trị đó ! !

Dầu cho phải gặp cảnh ngộ như vua François 1er, mà ít ở đây như ngài, có cái khí, có cang-đảm, không hề hờn bổn phận mà phải nhất phải hư danh dự, thì tuy ta bị sa cơ, thất thế nhưng giữa quân nghịch ta cũng dám hiêu hiêu tự đắc ngước mặt đi thẳng thốm mà chúng nó sợ rất kính rất phục ta vậy.

« Thầy đều tiêu hủy, duy trừ danh dự mà thôi ». Nói vậy chớ [illegible] phải da bọc xương, thân vũ [illegible] đất rồi mà danh dự hãy còn tại thầy cũng đều còn, chớ nào có tiêu hủy, vì người chết lưu danh thì miệng thế hằng bia muôn thuở.

Danh dự còn thì thầy đều còn. Dầu cho gặp cơn gió bụi, phải buồi truân-chuyên, sự nghiệp tiêu điều, của nhà hư đồ, mà danh dự giữ đặng hoàn toàn thì cũng có thể giảm đặng nỗi đau đớn để lòng hi-vọng ngày kia lập lại cơ đồ.

Như vua François 1er bị giam cầm trót có thu dư, chịu biết bao đều gian truân khổ sở, ở trong khám vương mang bịnh nặng gần phải mạng vong, nhưng ngài giữ trọn danh dự chẳng chút thối chí ngã lòng. *Sau hai cơn gua chịu lao tù thế thì ngài mới đặng tha về.* Khi về vừa đến ranh Pháp-quốc, ngài chầm hầm thót lên ngựa mà nói lớn rằng : « Bây giờ ta là vua, thì ta cũng còn là vua nữa » (1) Thật là chí khí ! Thật là hùng dũng ! ! Bởi vậy nên qua trận *Cérisoles* binh I-pha-nho cũng đông hơn binh Langsa, binh phần nhưng François 1er đặng trọn thắng, đánh phá tan hoang binh giặc mà rứa sạch hờn xưa.

Thiệt François 1er rất đáng ngưỡng cầm ngôi cứu-nguy nước Pháp ! Nhờ ngài mà Pháp-quốc chẳng thẹn với các nước liệt cường trên hoàn-vũ. Vinh diệu thay cho François 1er ! ! Ấy cũng nhờ giữ trọn danh dự mà đặng vậy !

Kỳ giữ rất sáng bài chí khí ngài nêu viết bài nầy, nêu gương ngài ra đây chắc rằng gương kỳ cũng là một bài học rất hay để cho người sa cơ thất vận noi theo, đừng thối chí ngã lòng, ráng lo trên bổn phận mà giữ danh dự cho hoàn toàn thì một ngày kia chắc cũng có thể nói lớn lên rằng : « Bây giờ ta là ta, thì ta cũng còn là ta nữa ».

HUỲNH-THIÊN-KIM, (*Vũng-liêm*).

(1) Maintenant je suis roi, je suis roi encore !»,

NÓI VỀ CUỘC BIẾN CẢI

CỦA ĐỜN BÀ CON GÁI NƯỚC TA NGÀY NAY

Trong nước ta hiện nay, ai là người có chí nhiệt-huyết hằng để lòng suy-cứu, cầm tưởng đến vận mạng nước nhà, thì thể bình tình để mắt vào cho chân đáu cả cái thái-trang đương thời lừng-lẫy nầy, có nghiêm nhiên tự-nhận rằng đã vào một cái phong-trào vừa biến-cải ? — Thiệt lẽ quyết-nhiên như vậy. Văn-hóa đã đổi xoay rồi, thì mỗi mỗi cũng đều phải chịu một cái ảnh-hưởng mà lần-lần biến-cải. Nhưng kỳ-thủy, thì cả những trong cuộc biến cải, bao giờ cũng cũng trong hai lẽ : Biến hư cải nên, hay là biến hay cải hèn đó vậy.

Nói lại, thì hiện-tình trong nước ta đường vào một cái phong-trào vực hay nên, hay hay hèn ? — Thiệt vương bao nhiêu lẽ hỏi đây, thiệt không sao vội-vàng trả lời hẳn một tiếng cho đi được. — Tại sao ? — Vì là văn-hội đã xoay thì cuộc biến cải thiên hình vạn trạng. Bao giờ cho khỏi những cái hư, nên, tốt, hèn thường lần-lộn nhau ! Nhưng kể về thiệt-sự thì trong nước ta những đều biến cải ra cho đẹp mắt toại lòng chưa có mấy, mà còn những cảnh-trạng xuôi cho người trông đến phải ngậm ngùi than-thở, thương tưởng đến cuộc ngày xưa thì lại được thấy nầy nở rất nhiều.

Ngày nhơ ngày nay, đờn-bà con gái nước ta cũng là được nói vào một cái thói kỷ vô-cùng biến cải rồi. Thế sanh lại nơi thời đã qua thì rõ-ràng xưa trời nay vực ; tưởng còn có lẽ nào mà chẳng cùng nhận rằng triết-lý đâu. Đã hay từ bao giờ đến bây giờ, nước ta nhờ có ngọn gió Văn-minh ở ngoài thổi kiết vào, đàn ta đưa được cho hăng rất nhiều mát mẻ tân kỳ mà lần lần mở mắt, chẳng còn như trong ngày mơ-màng, mà mơ-màng giấc bướm hồn hoa nữa.

Ấy vậy, cũng nhờ ngọn gió Văn-minh mà chúng ta mới được thấy cảnh-tượng mới mẻ như hôm nay. Nhưng mà rất uổng tiếc thay ! Cũng thời một chủ-nghĩa Văn-minh mà lựu-trung lại rẻ phân làm hai phương-diện....

Nào, chủ-nghĩa Văn-minh của đờn-bà con gái nước ta hằng xu-hướng mà tiến vào một cái phương diện nào đó đa-số hơn, càng ngày càng bành-trướng mãi hơn ? Phải chăng về một phương-diện mà khiến cho mấy người bưa trông đến bên lòng luôn những nghĩa-ngôn đó ư ? ... Ôi ! Cuộc biến cải của đờn-bà con gái nước ta hư-hoại là đường nào Kìa, thử nhìn lại thiên NỮ-TẮU ngày xưa, những đờn-bà con gái mà giờ đây gọi rằng cũ-kỷ hủ-lậu kia, coi ra làm sao... Có nghĩ mà ngán-ngẩm ê-chề cho nay chăng ? — Nếu rằng ngày nầy nầy chẳng e phải mang lấy đều trách của các thức-giả rằng tìm-tòi chi cách làm trở-lực chi nữ-lưu, trệ-ngưng đường lấn-hóa

LAI-CẢO

Đáp bài, Phong hóa

nước nhà nên nghĩ sao ?

III

Trung-phẩm đó là ai ? Trung-phẩm tức là các hàng « trước-thơ », lập-ngôn, thi-văn «thơ-xã», báo-quán, ấn quán ; có phải vậy chăng ? Thưa phải. — Trên kia có thương phẩm, thì cũng phải có trung-phẩm thành-nhơn, chủ sự về đường bổ-cứu phong-hóa nước nhà cho khỏi suy-đồi, thế thì đuổi đây chư-tôn có lẽ cũng chia đặng một phần trách-nhậm, cũng có chung lo bổ cứu phong-hóa nước-nhà cho khỏi suy đồi trong muôn một.

Theo như ý hẹp của tôi sở ước [illegible] một tờ báo, cốt phải lấy « trung hiếu » làm trọng, lần lần tiếp liên HÒA-LỤC, HÌ-LẠC, ÁI-Ố, LÊ-NGHĨA, LIÊM-SỈ, ÍCH-LỢI, LUÂN-THƯỜNG làm gốc ; tóm mấy ấy mà làm đề-mục, trước ta toan phụ ích cho đời, hoặc bổ cứu cho nền phong-hóa, sau lủ em chưa ta nó tụng đọc, đọc hoài cũng bấy nhiêu đó, tụng hoài thì cũng bấy nhiêu đó ; hết « trung hiếu » tới «hòa-lục», hết «hòa-lục» tới «hỉ-lạc», hết «hỉ lạc» tới «ái-ố», hết «ái-ố» tới «lễ nghĩa», hết «lễ-nghĩa» tới «liêm-sỉ», hết «liêm-sỉ» tới «luân-thường» ; sắp em cháu ta từ mỗi tắc đến lúc đối đến đọc học có bấy nhiêu đó ; quanh năm trên tháng cũng có bấy nhiêu đó, niên kinh ngoại cũng rồi cái lăn vần ấy nó tiêm nhiễm vào óc ; ngày nọ nó trưởng thành thì cái tâm chí nó có bấy nhiêu đó, nó sẽ cư xử theo bấy nhiêu đó ; phong-hóa đâu đến nổi suy đồi. Vì chẳng khác như con một lão sĩ ở chân, thì nó có việc quái chân, đất nhau, lay Phật ; đến khi nó lớn, nó cũng bắt chước in như cha nó vậy ; nó cũng cạo đầu làm thầy chùa gõ cốc ken như cha nó. Đó, có phải là gần mực thì đen, gần đèn thì sáng, bước đường có phải vậy chăng ?

Cư xử như vậy, vì dụ như vậy, «Phong-hóa suy đồi há không bổ cứu lại đặng sao ?

Lấy chánh lý mà bàn cái « vấn-đề PHONG-HÓA SUY ĐỒI CỐ THỂ BỔ-CỨU », trước từ trên 60 năm nay cái quyền ấy ở nơi quan giới.

Từ 20 năm nay Việt-nam ta dùng một thứ chữ quốc-ngữ làm quốc-văn ; báo-giới ngày một thạnh hành ; rứa thì cái quyền ấy các báo quán cũng ấn-quán với các nhà giúp bút có lẽ cũng dự vào một phần trách nhậm, thì chúng ta cũng nên cố gắn lo cho phong-hóa nước nhà khỏi suy đồi, lo cho nước nhà dậng phú cường, trước ta lo nghĩa mà sau ta lo lợi ; nghĩa lợi ta lo đặng lưỡng toàn rồi, ta tiếp lo cho bậu-vận, lo cho trình độ. Những mấy bài năm trên tờ báo, hoặc in ra một quyển thành tập, toàn lời chánh-lý, các đấng nhiệt-thành, ai mà xét chân xem, ai mà rõ chánh đọc. Như thế, phong-hóa đâu có suy-đồi, mà không bổ-cứu lại được sao ? Thưa có, có một đều nầy : Tôi thường thấy có một vài ông cũng đứng vào hàng học-thức, cũng có ra giữa hàng báo-giới, cũng có làm đặng một bài quyển thành tập : nào « Hàn - ngôn », nào tiểu-thuyết », nào « trường-thiên », cả thảy toàn là lời « huê-nguyệt » , lời « ân-tình », lời « tương tư » vân vân, đây trên một tờ báo, dầu mà không có mấy bài nói trên đây thì là có thấy QUÂN NHO THIỆT CHIẾN, tranh ưu liệt ; luận cao đê ; lấy oán chạ ; dùng thủ tư biện-bát nhau, làm cho mất tờ báo mất giá-trị, mất tôn-chỉ [illegible] mục-đích. [illegible] đổi có thể bổ-cứu được chăng.

Đã biết trường « quân nho thiệt chiến » là một cái trường để cho các nhà biện bát rộng quyền tự chủ diễn đàn, ai có ý-kiến hay, tự-trường mới, nên phô bày ra cho công-chúng xem. Như vậy cũng quá mừng cho cái tài hùng biện cao đàm ; quá thích cho cái tài đa văn quản kiến, cần lấy mà xem cái đề mục « Tự do diễn đàn » chẳng nồng công mất mẫu, Phong-hóa đâu đến nỗi suy đồi.

Thế-giới tân-văn

Đều bí-mật về sự thạnh-lợi của thuộc-địa Anh

Nước Pháp thật mong-mỏi về thuộc địa mình, nên hiện nay có lắm người lấy làm lạ cho Pháp quốc không dùng hết mọi thực-vật đã mua nơi ngoại-quốc, vì lại các thuộc-địa Pháp đã thế sanh sản mọi thứ đồ và lại sanh sản nhiều hội phẩm.

Phải, lấy làm thật rằng sự mở mang của thuộc địa Anh tấn tới hơn các thuộc-địa của Pháp, nhưng có lẽ người ta lầm-trồng rằng được tấn tới như vậy do chỉ nơi chánh phủ của Anh mà thôi.

Mới đây, có một ông quan nước Anh, — tức như ông quan đầu phòng ở sở tân-đáo, — trần-nhậm tại Nam-Phi-châu, có đề làng chứng kiến như vậy :

« Chúng hai năm nay, tôi thấy mấy ngày những người khai khẩn đồn điền, hoặc Anh, hoặc Hoa-lan ở tại trước mặt. Những người ấn của người Anh thạnh !

Trong tuần tháng mười một Langsa, có một hội chứng 50 người đi cư đến ở Nam Phi-châu, đem theo lưng theo, cộng là 230.400 livres sterling (1), qua tháng chạp lại có một hội chứng 19 người, chung vốn nhau 85.800 livres sterling. Thế mà, cuối trong khoản hai năm, vốn liếng đã đem vào lợi-dụng trong miền Nam Phi-châu là ngày kia, bên lên đến được 3 530 230 livres sterling. — Nếu ta so bạc trắi sắt hãy gió, hơn một tỉ trên 300 triệu quan Langsa vậy.

Người tiếp : « Tôi lấy làm lạ cho mấy nhiều người rất mất tại vốnh sắt, tôi, phương thế họ kiếm được trội nhiều hơn số tiền 2.000 livres sterling mà chánh phủ Nam-Phi chấu đối các người đi-cư sau nầy. Có nhiều người trong hơn họ có tuổi kỷ phiếu nhà « bảng » mà lấy 10.000 livres stirling, hay là nhiều hơn gấp bằng hai. »

Như vậy, biết rõ rằng tiền của họ làm sanh lợi quá mạnh. Những viên quan ở sở tân đáo Langsa thấy họ làm dân di-cư đến Đông-Phi-châu Langsa, hoặc ở tại Madagascar, hoặc ở tại Đông-Phây, chẳng thật nữa, là đến tại Maroc hay Algerie, đã khai khẩn đồn điền, bỏ vốn ra một nửa triệu, hoặc là là 100 ngàn quan đặng dùng công việc. 55 hộ di-cư như vậy đều bắt nhiều ! Khi nào một người Pháp mà được một số tiền như vậy, chắc là [illegible] quốc, chẳng chịu đi-cư đâu. Thường người đi hàng muốn đi lập nghiệp mình nơi thuộc-địa, mặc dầu người đó là sanh nghề, thì ít làm cho thuộc-địa mình trở nên giàu được.

Nên đó là một trong các lẽ làm cho các thuộc-địa Pháp phải mở mang kết lợi nơm, cách xa với các thuộc-địa Anh thay.

Các nghị-sự về thành Lausanne

Constantinople 22 Avril. — Lời phòng định của Chester có tính, nhơn lập một những đường xe lửa đo-đài theo năm con đường cái, nên xây mở những bến làm, nhơn khai phá khoáng vật, sửa ta Angora lại, nhơn tu-chỉnh máy nước và nhà đèn, nào dựng lên nhà máy lớn.

Người ta lấy làm trông-mong các việc đó được man man cho phép, đặng làm rồi các vấn đề sẽ nghị-luận tại thành Lausanne. Các báo giới của Thổ-nhĩ-qui có ý hoài-nghi cho đều ban-hành cái ý định nầy.

Một cục đá trên trời 6.000 kilos

Ấy quả thật một chuyện rõ ràng, chớ chẳng phải một đều bịa-đặt ; vì cứ theo lời của một thông-tin cho báo *Observer*, số chỉ rõ nơi nào cục đá đó rớt xuống, và xảy ra nhân mạng nào.

Việc đó xảy ra tại miền Quettah, thuộc về Tây-Bắc Ấn-độ, trong ngày 25 tháng giêng mới rồi, bỗi lúc xế chiều. Cục đá đó, lớn rớt xuống, cũng có đôi một nhà của người kia, mà chạy thoát tai nạn được.

Cục đá nầy ở từ phương đông sa xuống, theo một đường nghiêng 45 độ, lăng xuống đến khi [illegible] một tỉ lớn.

Đá đó, bề ngang, bề cao của cục đá, vừa-vừa một chiều một thước rưỡi, trong có ba chất đá [illegible] thép thành; những miếu bằng nhỏ đem đến phòng tri nghiệm mà xem rồi.

Người xem như mà đã lượng nhà, rất cao, rằng cục đá chạy chung : người [illegible] thấy trong khối có một ít hoàn, [illegible] các lỗi kim đúc chảy. Lại có [illegible] chất đá lớn, có lỗ có hang, đã xanh xám đã và nhiều thứ khác nữa.

(1) Milliard livres sterling chừng 25230 Langsa.

Nông-cổ Mín đàm báo quốc-âm.

Nhựt-tân cũng thế chớ nên lầm.

Việt-thinh tiếng Pháp Annam viết.

Ích-lợi quyền mình nghĩa quá thâm.

Không vậy đâu, miễn là nhà soạn báo cho đặng một khu giấy để bốn chữ « Tự do diễn đàn », mà thì tự ý mình muốn quấy mùa thế nào thì mùa ; nào oán chạ, nào thủ tư, nào xi mao cầu tự ; miễn nói đặng thì nói đàn tới, nói không cần ngôn hạnh, nói không gin điều nhã. Như vậy : Phong-hóa suy-đồi có thể bổ cứu đặng chăng ?

NGUYỄN-BỬU-HẠP.

Omon.

(*Sẽ tiếp theo*)

Đông-pháp thời-sự

Thương trường tiêu tức

GIÁ BẠC.

Ngày thứ bảy 26 Mai 1923

Kho Nhà-nước	8f.	00	
Ngân-hàng Đông Pháp	8	10	
Ngân-hàng Hongkong-Thanghai	8	15	
Ngân-hàng Chartered	8	15	
Bắc kì Ngân hàng (Banque Industrielle de Chine)	8	15	

GIÁ LÚA.

Lúa chở đến nhà-máy Cholon (mất bao) mỗi tạ 100 kilos, là:

Vinhlong	4$	90	tới	5$ 00
Gocong	5	10	»	5 20
Baixau	5	10	»	5 20
Baclieu	5	20	»	5 30
Giá thường bực trung	5	7	»	5 17

Học-trò trường Bá-nghệ làm dữ!

Chúa-nhựt vừa là 20 mai, nhơn lễ Pentecôte nên đăng rảnh, tôi mới thừa ưa rảo bước dạo chơi sở thú. Khi đi tới trường Sư-Phạm thì đâu lối bấy giờ vắng-vẻ mai, nhân giờ học sanh trong trường ra, nhưng chẳng rõ vì sao các học-sanh chưa tản đi chơi lại đều tựu trước cửa trường rất đông, nên tôi bước tới xin lỗi một trò hỏi cho rõ duyên do, thì mới hay rằng mấy học-sanh có đạo ra trước hồi sáu giờ định đi nhà thờ xem lễ hội một bọn học mấy chục học-sanh trường Bá-nghệ (école professionnelle) đón đánh; nhờ có người thông tin cho hay rằng bọn ấy cên đón lối đường Luro, đường Taberd và các mối đường khác, nên các học-sanh còn đợi cho quan đốc-học hay coi ngài định lẽ nào.

Vì học-sanh thuật chuyện cho tôi nghe vừa dứt, thì quan phó đốc-học ra (còn [illegible] nói cũng mắc đi xem lễ, quan [illegible] học mỗi bữa các học-sanh theo ngài cũng đi theo đường Taberd. Tôi tánh tọc mạch muốn biết rõ đầu đuôi nên cũng đi theo, vừa đi vừa hỏi vị học-sanh chớ vì sao mà có chuyện như vậy, thì vị học-sanh trả lời rằng : « Anh em chúng tôi hôm nay có ngồi mấy anh em bên trường Bá-nghệ hăm đón đánh nhưng chẳng rõ vì sao nên mấy anh em chúng tôi có gồi thơ mà hỏi duyên do. Trong thơ toàn là lời em ái, anh em chúng tôi chẳng hề xích mích đến ai, lại vì anh em chúng tôi sau nầy lành phần giáo-hóa sắp em thơ, nên hằng tập giữ tánh an nết ở cho ra mà mô-phạm, nhưng cho đoàn em trẻ nơi gương, hỏi vậy anh em chúng tôi lấy sự bẽn-thẹn đối với mọi người, không muốn gây gổ làm chi vì cùng là người đồng-chủng, vậy xin mấy anh em vui lòng đừng nói tới sự đánh đập, vì sự đánh đập chẳng phải là đều của anh em chúng ta nên làm vậy. Cái thơ viết chữ cây cũng là dài, nhưng tôi thuật lên tóc cho thầy nghe đó. Khi viết thơ rồi tôi anh em chúng tôi trông thơ trả lời coi duyên cớ thế nào, như anh em chúng tôi làm điều chi quấy, thì phải xin lỗi mấy anh em bên, nhưng không thấy trả lời, còn bỗi lại rõ ràng tài cũng không có ai làm đều chi xích mích sân cũng trường chuyện em rồi, thầy đều bỏ qua, không phòng bị chi hết, nên bữa nay ba bốn anh em đi xem lễ mới là bị đánh đó. »

Khi vị học-sanh thuật toàn chuyện thì tôi cầm ơn rồi trở lại sở thú đặng đi dạo vì nhơn đi theo cũng chẳng ích chi, bởi học-sanh trường Bá-nghệ đã đi tản hết rồi. Khi trở lại vừa đến trường Sư-Phạm thì lại thấy ba vị học-sanh đi xe kéo về, nói rằng bị học-trò trường Bá-nghệ đánh nữa.....

Đi chơi xong, về nhà cơm nước sửa soạn nghỉ trưa nhưng thấy lân-kích rất buồn cười, cho các trò trường Bá-nghệ nên muốn hiểu cho rõ đuôi đầu thuật cho chư độc-giả cùng chơi, bèn lấy nón xách canne, kêu xe kéo vào sở-thú ngồi tại ghế xanh xem tình hình cho rõ; khi tôi ngồi đó thì có một người cỡi xe máy mất liếc vào trường Sư-Phạm đường như đi thăm thính đăng sai kẻ đón đường; người đó đi thì lâu lâu lại thấy một người khác, cũng đi xe máy và bộ tịch cũ-chỉ cũng y như vậy.

Tôi ngồi đó nghĩ ngợi về tình *đồng-bào* của người Annam ta . . . và xem phong cảnh trót giờ thì nghe ầm-ầng trường Sư-Phạm đánh 3 giờ cho các học-sanh ra chơi buổi chiều. Có vài mươi trò vào sở-thú hứng cảnh nên tôi thừa dịp làm quen chuyện vãn với mỗi trò thì mới hay rằng tên Ng-văn-Lưu là học-sanh thứ ba trường Bá-nghệ đã bị ông cò quận thứ nhứt nã-trốc, lập đàng tra vấn vì tên Lưu là đứa đầu đảng đã bị các trò trường Sư-Phạm nhìn đăng. Theo như lời báo Impartial ngày 22 mai thì tên Lưu đã bị giải qua tòa về tội đánh người có thương tích. Tôi ở đó chơi tới 5 giờ mấy thì lại thấy một thầy đi xe máy ăn mặc đồ tây, chắc là thầy bên trường Bá-nghệ, lại trao thiếp cho các vị học-sanh trường Sư-Phạm, rồi nói chuyện mà xin giải hòa. Thầy nói tiếng tây lời nói rất nên êm ái, bộ tịch rất dịu dàng, thầy nói rằng học trò trường Bá-nghệ lỗi vì chúng nó biểu không được rõ tiếng Langsa (dịch y lời thầy nói) như các học sanh trường Sư-Phạm nên chúng nó *coi thư không nổi* tưởng rằng học-sanh trường Sư-phạm chưỡi mắng nó, nên chúng nó đến mà đánh. Kui ấy chúng nó không có đưa thơ cho thầy coi, nay thầy thấy thơ mới biết chúng nó lỗi vì trong thơ nói rất êm ái. Vậy xin cho thầy giải hòa. Các học-sanh trường Sư-Phạm nói rằng : chúng tôi đây có một phần ít học-trò mà thôi, nên không dám trả lời cho thầy, lại trên cón có quan đốc-học phản định, vậy xin thầy miễn chấp..... Tôi đây, trống đánh 5 giờ 3 khắc, các học-sanh đều vào trường, thầy thì lại gọi, tôi cũng hỏi gia. À con quên..... buổi chiều ấy các trò trường Sư-Phạm cũng còn bị chận đường.....

Nghe thầy sao thuật y như vậy, không thêm một chữ mà cũng chẳng sót một đều, con việc luận bàn xin kính xét phần chư độc-giả. HÀO-NGỮ.

Côn-Trùng xã-hội

Phái Kiến. — Nghĩa Hiệp-quân

Chuyện Kiến quí là một bài học thân-hiệu cho loài kiêu ngạo, khoe khoan rằng mình là tài cao trí sáng, nghề giỏi tánh siêng. Người ta càng xem xét cách ăn ở của chúng nó ngăn nắp, càng phải thêm lòng phục rằng một xã-hội tiểu bộ dường ấy, điều-hòa dường ấy, tất đó nơi luật-lệ hay, cách sắp đặt khéo, sự tổ-chức cao-thượng mà ra, nhưng ta không đủ tài liệu biết rõ ràng đến bí-mật. Bèn bì-mật nầy có lẽ là sự chuẩn-cứ cho nhơn-quân, nếu một mai con người lại tìm tòi ra cách-vật, trí-tri, thì năng trí-thức, mà biết hiểu đến được. Lại có lẽ nói được rằng do nơi phái kiến mà tìm thấy được cái gương tổ-chức của chúng nó hầu đem lợi-dụng cho chúng ta.

Vì, người ta có thói tỉ loài người là một vật tột-kỳ hiệp-chủng, nên người ta kê-cứu trong vòng loài vật những nguyên-do của cái thiên-tánh hiệp-quần nầy, ngỏ lần lần theo sự mở mang biến-hóa của thiên tánh nơi vòng nhơn-loại. Song nói loài vật cách thức hiệp quần lấy làm khác đều thường ta, là lo mở mang dân số cho đông-đúc mặc đầu phải tiêu mạng thân của « cá-nhơn » cũng chẳng quản bao.

* * *

Nầy có một ngày kia, trời đang mưa dầu-dội, cây xiêu nhánh gãy hộn-độn, nhành khô lá rụng rất rải đầy đăng sá. Ở dưới cội cây lớn kia, có một vật chỉ đã tan tác, thảo bùng ra khác nào một nửa xác phảo tre nổ. Trên lại dường thấy một đoàn đông-vật xôn-xao, những điểm trắng cũ-hành, từ phía nầy sang phía nọ, khác nào một đám đèn đốt đang chơi trong đêm rằm tháng tám. Cái nửa ấy nằm ngay giữa vũng nước bùn, như một cái cầu-ao con con nằm giữa biển sắc nước vàng, một chòm cỏ-thơ um tùm, giữa cảnh đồng lúa chín một màu vàng ngẩn. Thế thì gió mưa ... vàng bị ngọn dông ác-nghiệp khéo đưa ngay xuống vũng nước bùn đất sôi. Nghe rằng trong phái giáo, xưa có anh học-trò đi thi gặp ở kiên rơi xuống nơi dòng sông, ra tay lế độ, mà ngày sau đăng thành công đắc phước; chuyện bỏ cầu thả cọng rất xuống cứu kiến đeo lội vào bờ, it lâu kiến cứu sanh mang bò-cầu khỏi anh thợ sân bắn lại. Kiến kia không ích lợi chi cho ta, tay cứu vớt thay, phương chi kiến vàng là một loại rất có ích cho cây trái ta. Bèn lấy một nhánh cây khô vớt cái gia-đình đông-đúc nầy lên khỏi nơi thâm-thủy gởi ngay trên cội cây gần đó vậy.

Thấy gởi, ai ăng điều trắng ở xa thấy lúc nầy kia, chẳng con chạy quanh cái cũ-lao to-tác như nhà-sư chạy kim-đan nữa, bèn là tìm đàng giải-thoát ngoài cái cũ-lao tan-tác nầy. Như một vài anh hướng-đạo, một vài anh do-thám, mà cũng nhau dẫn gia-đình mình, toàn bình mình, mà đi đến thủ-nhơn khỏi nơi dông, là trừng hay nhộng, là bọ hay là con non, đi tìm một nơi gây-dựng cơ-đồ mới mẻ, lần chuyển-vận tài-sản đem dật chốn biên-thùy kiến cổ. Nhy thử xem một con kiến kéo lết một vật nặng nề, ra chiều mệt nhọc, thì có nhiều con khác chạy lại lần xăn chung quanh đó dường như kêu cầy đến giúp giùm, rằng đem hết sức mình đã dời cái gia-sản nặng-nề kia đến chốn. *Thật vậy, ấy là tánh hiệp-quần, tương thân tương trợ của chúng nó.* Phàm công việc của kiến làm ra, — nhứt là công việc hiệp-quần, — đều thấy nhan nhản trước mắt ta, hằng ngày hằng phải.

Nơi loại kiến, cách tổ-chức xã-hội của chúng nó quả thật hay khéo là lùng, hầu ban cho mỗi tên công-dân cái quyền tự-do vô hàng. Dầu vậy, mỗi con đều lo chung nhau, — mỗi con lo cho hết thảy, hết thảy lo cho một. Công việc đặc sắc của phần nhiều công dân trong phái nầy, ấy là mỗi con phải sang-xẻ vật thực mình cho đồng-loại, đoc theo Ô-gi-tô-Tnôi đem thân mình hiến làm hi-sinh cho chúa-công. Rồi mình có buất lỡ vật-thực vào ngũ tạn rồi đi nữa đến đều gần tiêu-hóa, mà gặp trang đồng-loại mình đói khát hay là bỗi xin, kiến bèn mửa ra cho bạn mình ăn đỡ đa. Phàm hai con thuộc về giạ-tộc khác, chi-bối khác, gặp nhau bán lộ, bèn tránh bước đi xa, còn nếu đồng bội đồng chi, bèn lại gần nhau, lấy râu làm bộ chào nhau rất thân-ái. Nếu có nào bụng đói, nhứt là bụng mình gonôe, thì sang sớt bớt cho bạn mình ăn. « Hãy gỏ của «ẽ mở cho, hãy mở xin ăn bạn cho » ; đây cũng vậy, v'ể bỗi xin không bao giờ bị từ chối! Kiến nầy bèn dừng bước lại, đứng vững vàng mũ mép ra, một thứ nước ngọt chảy ra cho kiến đói khát kia lấm uống. Việc nầy cố vẻ lạ nên *Ông Forel* luận rằng bộ tiêu-hóa của kiến chia ra làm hai phần: phần thứ nhứt ở đằng sau, chứa chứa vật-thực nuôi lấy mình, phần thứ nhì ở đằng trước đựng tạm đành lương-bổ cho người trong xã-hội.

TRẦN-VĂN-DÔNG

(San sẽ tiếp theo)

Văn-uyển

Tự-thuật

Lửng-dửng con thuyền bể hoạn khơi,
Công danh lấy cớ thả trò chơi.
Búc nung lủ trẻ trên công vụ :
Nhồi nắn bầy em trọn đạo trời.
Chí chẳng ham, lương ba bốn chục,
Tai ưa nghe nghĩa một đôi lời.
Buột gan đem dấp nên trung hiếu,
Cửa phải đến ngay chẳng đợi mời.

Vịnh Trưng-nữ-vương

Bỏ trăm đội mão mặt anh hùng
Nhược chất gánh gồng phận kiềm cung.
Liều gió mưa hồng đến nợ nước,
Yêu thân mà phấn trả thù chồng.
Phơi gan đánh đuổi loài chim-chuột ;
Trải mật sánh ao chỉ bộc-bông.
Xương thịt đắp bồi nên tổ-quốc,
Chí anh hùng cũng chí khuê phòng.

Hoành-Sơn Vãng-liêm.

CUNG-TỤNG LƯƠNG-Y

Vãng-liêm, le 25 avril 1923.

Kính ông và các ông giúp việc bình an. Tôi vì quá-tạo nợ công việc làm mà ăn ngủ không đường, sanh ra bịnh gầy vóc ốm, mặt thông mỏi thâm, trường minh vô phước phải bỉ đan hoài hoài.

May đâu hôm tháng trước có người anh em bạn điểm chỉ, mua một ve thuốc « Bá-bổ vệ-sanh tiếu » của qui hiệu mà dùng, chẳng mấy ngày mà nở da thấm thịt, ăn biết ngon ngủ đặc không bần thần đi đứng rất nhẹ nhàng còn lừ đừ như trước. Nay rượu thuốc đã hết, nên lật đật kính it hàng trước tỏ lòng cảm tạ ơn ông, thật thuốc rượu qui hiệu bổ huyết như thần il nơi bì kiệp, sau xin gởi thêm cho tôi 6 ve nữa cho tôi nống liếp rất cảm ơn.

Nay kính,
Võ-công-Fá. Commerçant à Vãng-liêm.

Một tin đáng mừng

Chúng tôi mới nghe nói vang tai vội ngưng rằng : Quan Toàn-quyền chiếu theo tờ phúc xin của quan Nguyên-soái Nam-kỳ, mới làm lời nghị giao cho ông cựu trạng-sư ROBERT CRÉMIEUX coi sao dịch ra chữ Quốc ngữ và ấn hành theo cở nhựt báo các luật-pháp, các chỉ-dụ và các lời nghị đã ban hành trong xứ mà cai trị dân Annam ta.

Ông ROBERT CRÉMIEUX sẽ in ra một cuốn Mục-lục tiếng annam để hiệu là MỤC-LỤC ANNAM LUẬT-LỆ VÀ LỆ LUẬT (*Répertoire Annamite de Législation et de Jurisprudence*); mỗi tuần lễ xuất bản in ra một lần, giá bán *một năm là mười lăm đồng bạc (15$00).*

Hay đặng tin nầy thì chúng ta lấy làm vui mừng vô cùng là vì bấy giờ dân annam ta mới có một phương tiện trong tay mà học phép luật nhà nước mà lại còn không tốn kém bao nhiêu nữa.

ĐÁP THAI

« Gió ngả cây lìn cục ».
Trăng đọi nước in trời.

Trần-bức-Đâu (Traôn)

Mea tuôn cát miệt mù.

Trần như-Thăng (Mjthô)

Mưa rưới cỏ non xanh.

Ân-Hiền (Traôn)

Mưa tuôn đủ lốn mèo.

Nguyễn-Hoài-Chi (Tayninh)

Mưa tuôn mọi giếc cám.

Nguyễn-Hoài-Chi (Tayninh)

Giông xiết đám lá-cỏ.

Dương-mâu-Sam (Vãng-liêm)

Giông gây nhánh bần-cỏi.

Dương-hà-Thanh (Vãng-liêm)

Mưa trôi cát đắp đồn.

Lê-hữu-Thoàn (Cap-saint-jacques)

☆☆

« Kỳ phù nhương dương nhi tử chung chi ».

Xuất cổ-phần thương

Đáp : Kổng-minh. — Ng-văn-Lịch (Vũng-tàu).
Tử-Trực. — Ng-Hoài-Chi (Vũng-tàu).
Hứa-Hành. — An-hòa (Traôn).
Tử-Trực. — Trần-bức-Đâu (Traôn).

XIN GHÉ MẮT

Hai cuốn sách rất hữu ích cho lắng-tử.

1° *Tuân tra phép lệ* (Guide formulaire de Police judiciaire)..; 2 $.

2° *Sanh tử hôn thú* (Guide formulaire d'état civil)..... 2 $.

Để bán tại nhà ông *Võ-văn-Thơm*, Hội đồng quản hạt, chủ trường Võ-văn (Cần-thơ).

Đoản thiên tiểu thuyết

Nhơn nghĩa hơn vàng

(Tiếp theo)

Than ôi! Đoàn thế, đoàn thế, đồng tâm, đồng tâm, nhưng đừng nhiệt thành đã kêu mấy ngươi dợt giọng mà mấy ngươi hãy còn ở nơi nào?....

Thấy cái tình tệ trong nước như vầy nên tôi xúc tâm có đặt một bài thơ tức cảnh ý để tặng hương chức làng tôi như vầy :

« Khăn áo rạng đông bước nhặc khoan,
Nhà công hội nhóm việc quan làng.
Hương lân đã được người sau trước,
Chỏ xóm om sòm tiếng vở vang.
Khuyến dụ nhân từ lời ngọt điện,
Răn ben nghiêm nhặt đứa ngăn hoàng.
Công danh đã đáng sơn hà gánh,
Yên ở ơn nầy cầm lại mang. »

Nhiều khi mấy ông hương hiếp đáp mầu thân tôi đến thế. Có lịnh quan một họ định ra mười. Như mấy Kỳ Quốc-trái, họ cũng đòi mầu thân tôi đến mà ép uổng. Bởi không sức nên họ nhục mạ mắn nhiết cho bỗ ghét, Bởi vậy, ở trong làng đã đành lâm phận nhỏ nhoi, vì phuận có thế lâm sao mà dám chống cự lại...

Bởi vậy tôi nhớ đến sự nhà của tôi thì tôi lại càng bận biệu trong lòng, biết chừng nào mà tôi cũ cái hận cho được.

IV

Giờ khuya ngồi đối cảnh sầu bi nầy, bao nhiêu [illegible] trải ngày trước mất như một trường sách, luốn ngâm câu ký-vãn mà sục sùi mấy đoạn...

Chàng nói đến đây chàng bèn úp mặt trên tay mà khóc. Một hồi chàng ngước mặt lên thì hai dòng nước mắt chưa ngưng. Chàng lấy tay gạt ra, rồi đi lại kéo tủ đồ xấp gần áo thờ tay lấy ra một phong thơ. Mở phong thơ ra thì thấy một bức thơ với một cái ảnh coi kỹ thì ảnh ấy là ảnh của cô gái trạt độ mười bảy mười lăm tuổi, mặc đồ trắng đứng dưới cội cây, gương mặt có sắc hồng sung ra dường như nàng thơ thẩn, dưới cội cây mà chớ đợi ai vậy. Mặt đẹp như hoa nở, trôn trịa như trăng rằm, thật cũng là một gái thiên hương quốc sắc, ngỏ xáng qua ai cũng đủ bị sóng sắc đập đổi. Ngoài bao thấy đề như vầy :

Monsieur Lê-hữu-Phùng
Élève de la 4e Année A
Collège Chasseloup-Laubat
Saigon.

. Thơ như vầy:

« Thưa anh,

Từ ngày anh đi tựu trường cho đến nay tính gần ba tháng. Em vưng ý nên không có gởi thơ cho anh làm cho anh phải bận lòng, để anh lo ôn cố mà thi đa. Nay không còn bao lâu nữa, anh hãy rằng, em cũng cầu nguyện cho anh đăng như ý hầu lập thân mà đền bào đáp nghĩa sâu

Phận em đây đã đành trao thân gởi phận cho anh. Em cũng vẫn biết phận gái khuê môn bất xuất. Trộm lịnh mẹ cha như vầy là lỗi chưng phận gái, nhưng mà xét lại lương duyên do tức để gái ngẫu tự thiên thành. Em đặng anh đem lòng ngó ngàn đến thì em thật cầm tình nhiều lắm. Em cũng nguyện với trời phật ngó người cô thế. Tình đời hay gái nghèo là hèn hạ, giàu là sang trọng. Bởi vậy anh mới chịu nhiều khúc đắng cay. Lòng dạ người ta thật là nhiều nỗi đa đoan, chỉ trọng tiền khinh nghĩa. Con người ta ở đời hết ba lá do nơi lòng mình, nơi cố-chí mình, nơi ngôn hạnh mình, nơi [illegible] mình, nơi sở hành mình, nơi [illegible] mình. Con người ta tức bậc [illegible] hơn cả. Giàu có kẻ giàu mà đặt lượng cao [illegible]. Cũng có kẻ nghèo mà đó lượng cao xa. Những kẻ giàu mà tính [illegible] nên, cho vay bạc nợ để thâu [illegible] vốn ruồng nhà cửa của người lân, không làm đều chi công [illegible] cho xã-hội, chỉ lo cho ấm cũng [illegible] mặc đầu ai phải tha thiết, [illegible] ấy không còn gì mà gọi là sang là đáng kính đáng trọng được. Làm quan mà tính hà-lạm, bại dân hại nước thì làm quan ấy không còn gì mà gọi là đáng kính đáng phục nữa. Con nghèo mà được có đạ nhiệt thành, lo tính ích chung, nong trang người đồng loại lên đường tấn hóa, lưu kiếm môn hay vật ích mà truyền lại cho hậu lai, dầu cho phải thiệt thòi phận mình đi nữa, thì nghèo ấy sao mà gọi là hèn là mục đặng? Than ôi! Người mình hay coi đồng tiền là trọng lấy nghĩa vụ làm khinh cho nên trong nước nhơn tài chưa có!

Anh ôi! Em biết cái ức lòng của anh nhiều lắm ; em cũng nguyện cho anh thi đậu cấp bằng tốt nghiệp đặng anh lập thân cho ai nấy biết rằng sao gọi là vinh sao gọi là hèn.

Em thấy mầu thân anh lăn lóc lầm thân ơn lấy lắm tủi lòng, phải chi em có phép thì em đem mẹ về mà phụng dưỡng thế cho anh, để cho anh nghiên ruộng bút cày mà tranh đua với thế sự. Anh ôi, cái tình của em đối với cái tình của anh thật là quá nhiều, em chỉ lâu lâu mượn chút giấy tỏ chút lòng cho khuây giải nỗi thôi. Cái tình thương nhau càng nhắc đến càng tương [illegible] thì lại càng mặng nồng lắm.

Đây em xin hiến cho anh một [illegible] hình của em để khi anh nhớ em mà xem cho khuây lắng ».

TRẦN-THỊ-LÊ, kính bái.

Sau đây em cũng xin anh thăm mẹ [illegible] nếu gọi là cái hiếu cùng em.

NGUYỄN-PHÚ-HANH.

(San sẽ tiếp theo)

Mà tà ở Mỹ-tho

Không kể luật phép là gì

Mới đây, ngày 3 mai nhằm bữa thứ sáu vừa rồi, Bồi nhân đi lục tính trở tàu nên phải ở lại nhà ngủ của Monsieur Thanh.

Trong lúc một giờ khuya, có mấy chiếc ghe đậu dựa bến tàu bị bối (Bối là ăn trộm ghe) qua lấy đồ một chiếc ghe đậu chỗ đó, người chủ ghe thức dậy la mà tả, đâu đặng hai mươi phút đồng hồ mới thấy một tên lính mà-tà lại, trăng tên linh ấy bắt buộc chi kẻ gian cho dân nhờ, ai ngờ tên lính ấy chưỡi mắng người mất đồ, rồi công đâu người mất đồ, nghĩ coi có phải là dung dưỡng quân gian đặng chia lợi

Còn ban ngày, những bộ-hành dưới tàu mới lên, bị mấy thằng cu ly xe hơi dực đồ hành-lý của người ta, đặng đi xe hơi của nó, như người nào ngịch ý nó thì chúng nó chưỡi mắng người ta ai có tức mình kêu lính, rồi mấy tên lính đứng cười, chớ không la rầy chi hết, nghĩ có phải là không kể luật pháp là gì không ?

Tôi mong sao cho thầu tài ông Cò đặng phạt mấy người linh vô phép, thì dân lấy làm may mắng lắm !

PHẠM-MINH-KIÊN.

Bổ-cáo trường hương

Chùa Phụng-sơn Thành-phố Cholon, quận thứ 6

Kính chào Phương-sơn số 4 vị vất-mạ tư Huệ Minh sùng-tín đạo Thích từ ân chi trường hằng gần mười năm luyện tập đạo tâm.

Cách 10 năm trước cảnh tự nầy rất nên tị tiện, cột xiêu vách ngã chẳng ai màng lo tới, trò Phật kẻ tiền bần tăng Huệ minh vẽ cự ngụ, ngày đêm lo tu hồ phật dàng, nhờ sự đức hạnh lu trí của Huệ-minh đặng lòng hệ tâm, nhờ ơn huệ cố ; i cũng kẻ thiếu người đa. Nhờ vậy mà nay cảnh chùa Phụng-sơn đã ra xinh đẹp.

Nay ông Huệ-minh hiệp chúng chư vị Hòa-thượng tử-bi đạo đức, xướng lập trường-hương và khánh thành phật tự, sau là phổ giáo chư tăng học đạo đồng kỳ tam ngoại.

Trường-hương ngày kỏa-thượng Hoằng-nghĩa chứa Giác-viên chứng minh — và hòa-thượng Giác-Hải vị pháp sư với mấy vị khác đều lá bực thơm tu, đạo-Thích chứng đáng rất nên xứng đáng.

Kính cáo viên quan quới chức thiện nam tín nữ rõ ngày mồng tám tháng tư khởi tràng hương.

Kính thính..... hãy đến đăng hương lạy phật sau đặng nghe lời chân-ngôn Hòa-thượng Giác-Hải phổ thông giáo thích.

Chánh chủ hương Huệ minh bổ-cáo.

Việc tham nghị

Mưu lục, việc luật pháp niết-tì, và việc chánh trị phan-tì (Bên Tòa án và Tòa-bố) của quan Robert Crémieux.

Việc tham-nghị mưu lục, việc luật pháp niết-tì, và việc chánh trị phan-tì (Bên Tòa-án và Tòa-bố) của ông quan Robert Crémieux bày ra mà làm thì công nghĩa cùng sung-túc đông đảo thân chủ lắm.

Người Langsa và dân sự Annam lần hồi lãng quên việc cho Quan Robert Crémieux lo giúp thì có ích lắm, bởi vì người lo hết lòng cố-cập theo lương lâm cần thận và ngài lại ăn tiền công rẻ lắm nữa.

Quan Robert Crémieux có đứng làm đại-lý là ông Charles Cancellieri, là người cố-nhơn luật-pháp xuất thân, bà con cô cậu với quan Trạng sư Forsip và lại là em rể của quan phó Tham biện Cholon nữa.

Ông đại-lý nầy đang làm kỳ lục cho quan Trạng sư Lege và Cazeau, sang bổ thầy việc Tham-nghị mưu lục, việc luật pháp niết-tì và việc chánh trị phan-tì (việc Tòa bố và Tòa án) cần quan Robert Crémieux làm coi sang tức lắm, nên mới từ chức kỳ lục Trạng sư, mà qua giúp việc cho ngài. Ấy là bằng có chỉ nghĩa việc Tham nghị mưu-lục của quan Robert Crémieux thắng hơn thế lệ thao kiến ngày xưa là dường nào. Bởi nhờ có người phụ giúp như vầy, nên bày giờ quan Robert Crémieux chịu lãnh việc đặt đơn trang sở đặt lý đơn giúp cho thân chủ nhơn. Thân chủ cần có một việc kỳ lên và nạp cho tòa án mà thôi.

Bởi vậy hễ ai có muốn đặt đơn trang chi hay là làm lý-đoán mà nạp cho tòa án, thì hãy đến lại nhà giấy của quan Robert Crémieux, hoặc viết thư cho ngài và gởi theo một cái mandat từ 25 cho đến 50 đồng bạc công, tùy theo việc khinh trọng mà làm, thì lập tức ngài sẽ đặt đơn hay là lý-đoán một cách thông sáu làm hai bản tính vì mà với trị lợi cho chàng sai chạy. Việc nầy thân chủ đã biết đặng rồi, có nhiều người, đến miễn làm lý đoán rồi mà tốn có ba bốn chục đồng bạc mà thôi.

Như nhơn thì thân-chủ khỏi cáp gấc mỗi mai khơn, dám tự xưng mình là thông-ngôn thầy kiện, chớ quả thật là kẻ lường gạt người thưa kiện mà ăn tiền, như nó muốn cho có hết hồng nhiều, thì nó phải hầu trang sư đòi tiền đông cho nhiều, ăn cho mắc, mới có mà chia hết hồng nhiều được.

Thân chủ cần việc đi ngay đến nhà giấy ngài hoặc viết thư cho ngài thì cũng được bởi vì ngài có muốn nhiều người thông ngôn giỏi lắm và không tăng xin liên hệ hồng cần thân chủ bao giờ.

Cần thân chủ ở lục tỉnh lên Saigon không đặng bậy giờ lại có kẻ tiền dụng lắm là:

Quan Tham-nghị mưu lục giúp việc luật pháp niết-tì và việc chánh trị phan-tì (Bên Tòa án và tòa bố) để cho được người trung thật mà cho ngài, những người nầy đanh Nằng tốt lắm, để chia lành xét việc chỉ gởi lên cho quan Robert Crémieux, các việc án, các việc bố, các việc hoặc bán hoặc mua điền sản, đất phố, hay sang tiệm buôn bán, các việc nay bực thế chưng cần vân...

Những người đại-lý các tỉnh kể ra sau nầy :

Tại tỉnh Cantho, thì có ông Võ-hữu-Đề là đại lý coi công zi nhựt b in rượu trắng của hãng Đông-pháp đặt.

Tại tỉnh Soctrang thì có ông cựu Thông-phán Sư Hàm Đông ký hãng ruy canh nông.

Tại tỉnh Vinhlong thì có Nguyễn thái-Bường là đại lý coi công zi nhựt bản rượu trắng của hãng Đông-pháp đặt.

Tại tỉnh Longxuyên có ông Nguyễn-văn-Cừ là sưu thơ kỳ phan-tì nghiệp chủ thay mặt.

Trăm năm không phai

NHÀ-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC NHUẬN

Số 73, Boulevard de la Somme

(NGANG GARE XE LỬA GIÒA CHỢ-CŨ) **SAIGON**

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng-cấp đầu xảo Hànội ; mới năm rồi dự cuộc Đấu-xảo thành Marseille lại được thưởng bằng cấp và Médaille rất xứng đáng. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin gởi hình chụp đến hoặc viết thơ bổ tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tắt giá cả rất nghĩa phân mình.

Hãy đến Tiêu-thuyết nơi trương thứ tư.

HỘI NHÀ MÁY XAY LÚA VIỄN-ĐÔNG

(Rizeries d'Extrême-Orient)

Hội nặt danh vốn hùn 25 triệu quan tiền Langsa đều đóng tất sổ

Ở tại **SAIGON**, đường Belgique, môn bài số 15. — Nhà máy xay và kho trữ ở tại **CHOLON**

CÓ PHÒNG VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỆN LÚA

MUA LÚA VÀ LÃNH BẠN LÚA — GIỮM TIỀN LÚA VÀ THÊ LÚA — CHỞ LÚA — LÃNH LÚA GỞI KHO

Trước khi bán lúa, xin hỏi bổn hiệu; nếu vị điền-chủ nào mắc đi không đặng thì viết thơ cho bổn hiệu, bổn-hiệu sẽ đến viếng mà bàn lúa. — *MUỐN HỎI CHI THÌ BỔN-HIỆU SẴN LÒNG CẮT NGHĨA CHO HẾT.*

CÓ ĐẶT HÃNG NGÀNH TẠI CẦNTHƠ — Và có lập chành mua lúa nơi các chỗ thị-tứ

Phòng việc : ở lại đường Belgique, môn bài số 15.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

Hỡi người Annam! Có cần dùng thuốc tây thì hãy đến tại *Trung wơng dược phòng* của *ông MUS*, bào chế tề sư nhứt hạng ở đường Catinat số 195 *Saigon*. Thuốc tốt, giá rẻ.

KOREAN GINSENG

KORÉAN GINSENG là một thứ thuốc bổ cứu cho máy thân thể đặng vận động mạnh mẽ.

Nó bổ tạn phủ thì hay lắm thiệt nó rất có ích cho những người ở về xứ nóng nực.

Duy có một mình KORÉAN GINSENG làm sự phước ấy mà thôi.

BIÈRE ASAHI

CÓ MỘT MÌNH HÃNG *THE MITSUI BUSSAN KAISHA L. T. D.* TRỮ BÁN MÀ THÔI, MÔN BÀI SỐ 80 ĐƯỜNG D'ORMAY, SAIGON.

TÂN-TÂN-HIỆP-THÀNH

Ở TẠI ĐƯỜNG VIÉNOT, SỐ 40, NGANG CHỢ MỚI SAIGON

Nhãn hiệu số cầu chứng tại Tòa **HUỲNH-VĂN-NHUNG, kỹ nghiệp,** Marque déposée

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiêm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ô ăn trầu có chưn bằng đồng si ni-kên (Nickel) qui-khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thư thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lấp tức (Contre remboursement) nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn bạch.

ANCIENNE MAISON PHÚ-TOÀN — ĐÓNG GIÀY TÂY và ANNAM — LÊ-VĂN-BÊN — CHỤP HÌNH VÀ RỌI HÌNH RA LỚN — SAIGON — 17-19 Rue Amiral Courbet, (Halles Centrales)

Thuốc hiệu *ROB* của quan thầy *ROBER* bào-chế

TẨY ĐỘC BẰNG LOÀI THẢO MỘC

Dùng cái tinh-ba của cây *Salsepareille* (xích-phục-linh) và cây *Cresson* mà chế ra.

Chữa các chứng bịnh ngoài da, lác voi, lác, ghẻ phỏng.

Đau nhức xương, đau đường huyết chạy, ghẻ và ghẻ hớm, ung nhọt, nhức trong mạch máu.

Trị chắc lành bịnh mọc mục trong da (dinh-sang)

Thuốc nầy dùng ròng thảo mộc chế ra, đã khử các thứ có chất độc và hiềm-nghèo, vì thuốc ROB của quan thầy ROBER bào-chế đề *trục-khí và làm cho cái cơ-quan trong máy thông để* chịu, mau chạy, để tiêu hóa, dịu-dàng thơm-tho, quả là thứ thuốc *tẩy độc* rất hay.

Làm cho máu ra tinh khiết, bất hạng là nam, phụ, lão, ấu, lúc đổi thay mùa tuyết nên dùng nó mà ngừa bịnh.

Trừ bán.— PHARMACIE CENTRALE MUS, đường Catinat từ số 195 đến 201, Saigon.

Thuốc dán của quan thầy ROBER chế

Khi dùng thuốc ROB uống trong thì nên dùng thuốc dán của thầy ROBER (*Dermalosine* du Dr ROBER) mà dán ngoài, thì trừ cả các chứng bịnh ngoài da.

Nhị-Thiên-Đường Đại-dược-phòng

38, Rue de Canton, 38 — CHOLON

ĐÁNH DẤY THÉP ĐỀ NHƯ VẬY

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG CHOLON

Dây thép nói: Số 658

Có bán đủ các thứ thuốc cao đơn hườn tán thần hiệu như sau nầy:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG THUỐC RƯỢU
(Thuốc rượu Nhị-Thiên-Đường)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-Thiên-Đường là một thứ thuốc rượu rất quí, do nơi tiệm chánh ở tại Quảng-Đông gởi lại, thiên niên trăng-thọ đoạt tạo hóa chế công, xưa nay chẳng có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng như thần điều hồ huyết-mạch, cường tráng tinh-thần, cho hằng thứ thuốc rượu nầy. Hễ uống nó thường thì mặt mày hồng nhuận: gân trai gân trẻ, bền mùa đều đăng đăng thứ nó là bổ Thận-dược, công hiệu như thần.

Nếu uống thuốc rượu nầy thường thì đặng tiêu trừ bá bịnh, tinh-thần khương kiện định dương toàn thân; khai-tỉ kiền vị, máu mẽ đều đăng, nước da mịn-màng; những người mà tiên-thiên bất túc, hậu-thiên bất điều, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng.

Đờn bà mà vàng ủa ốm gầy thì nên dùng nó hoặc mười an-thai bảo-sáng, thì uống thứ thuốc rượu nầy khỏi lo bậu huyn.

Ấy là một thứ thuốc Vỹ-Sanh rất nên bổ dưỡng.

Chủ trị những bịnh kể ra sau nầy:

1° Người còn thiếu niên mà uống nó thì khỏi sự tiên-thiên bất túc.

2° Người trung niên mà uống nó thì khỏi lo hậu-thiên thất điều.

3° Người lão niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh khí suy huyết kiệt.

4° Đờn bà con gái mà dùng nó thì khỏi lo bịnh huyết thất điều.

5° Người vàn nhược mà dùng nó thì có ích về hồn-trí mở mang.

6° Người thương-cổ mà dùng nó thì có ích về cân lao mà không mỏi.

7° Người bổ thuốc A-phiện mà dùng nó thiếu ích vì nó khôi phục nguyên bản.

8° Người không [illegible] mà dùng nó thì ít nhiều có ích.

CÁCH DÙNG

Mỗi bữa trước khi ăn cơm 5 phút đồng hồ tùy theo sức mình mà uống.

Giá mỗi ve lớn là..... 1 $ 00

Mỗi ve thường (ve nhỏ) là..... 0 20

Chư-tôn hãy nhớ nhà số 1 cái nhà Nhị-Thiên-Đường của hiệu Nhị-Thiên-Đường thì đặng khỏi lầm thứ giả, uống vào sanh bịnh.

HÓA ĐÀM THUẬN KHÍ CHỈ KHÁI HOÀN
(*Thuốc hườn trị bịnh ho*)

Và chẳng đàm là gốc nơi thầy, nguồn cội nó là bởi nơi đồng thấp của thân đàm mà sanh ra nơi tỉ-đàm, rồi ngưng kết lại nơi phổi, cho nên tỉ là chỗ gốc sanh đàm còn phổi là đồ để chứa đàm.

Lời xưa có nói: Hễ trị đàm thì trước phải trị khí, khí thận thì đàm tiêu:

Cách trị nhự vầy mới phải pháp.

Phàm hễ ngoại cảm lục dâm, nội thương ẩm-thực, thì phế khí ắt bị hành, tích tụ nước nhờng lại mà thành đàm. Nếu trị không trúng cách, thì sanh ra hạch đàm, hoặc sanh bịnh ho, ngũ ngôi không được, hoặc tay chơn đờ lên không nổi, hoặc gân cốt nhức mỏi, hoặc nghẹt lỗ trái tiêm, hoặc lưỡi nói không được, hoặc sanh nhiều chứng lạ, nói chẳng hay chăng.

Nhưng mà bịnh đàm tuy nhiều duyên cớ, hoặc bị phong hàng thứ thấp, hoặc vì uống, hoặc ăn đồ lạnh lẽo sống sít, mỗi mỗi khác nhau: song chỉ phu cần là trị cho thuận khí là đều thứ nhứt.

Bốn đường khảo cứu đã nhiều năm tìm kiếm phương hay mà chế luyện hườn thuốc nầy cho hết cầu lao đàm hay là ngưu đàm, cùng các chứng lạ; chẳng luận là bịnh nặng nhẹ, hễ uống thuốc nầy vào thì ứng nghiệm như thần.

Dầu cho bịnh đã lâu năm đàm chứa đã nhiều, hễ đàm thuộc Hóa-đàm-thuận-khí-chỉ-khái-hườn nầy theo mình mà uống cho thường, thì nguồn khí tắc bế hành phục, đàm khí tiêu hết quyển, chẳng cần đuổi mà nó tự nhiên cũng hết.

Chư-tôn có mua thì xin nhìn cho chắc nhãn ông phát-mỹ của bổn hiệu Nhị-Thiên-Đường thì khỏi lầm đồ giả.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần uống một hườn tốn mai, trà và rượu, uống với nước trà.

Mỗi ve giá là..... 0 $ 10

Mỗi hộp 10 hườn giá là..... 0 [illegible]

THÁI-DƯƠNG-CAO

Thứ thuốc dán nầy đã đặng [illegible] nhằng tăng, trị về bịnh chồng [illegible] thần hiệu.

Giá 2 miếng là..... 0 $ 0[illegible]

RẤT MAY-MẮN CHO ĐỒNG-BANG TA

Chúng ta lấy làm có phước mà thấy ông Robert Crémieux mới lập một cuộc nghị-từ để mà cất nghĩa luật-pháp và việc chánh trị (quan bên hồ) tại Saigon và Cholon. Công việc mới bày ra chẳng được hay lắm mà thân chí Langsa và Annam ùng tới động số như hội.

Ông Robert Crémieux đã đích thân đi cùng lục-tỉnh đăng do coi bề khó phải lập ra thế nào, mà làm cho nhơn dân Annam đặng nhờ.

Nếu người đã đi xuống Tân-an, Mỹ-tho, rồi lên Cai-lậy, Cái bè, Vĩnh-long, và có sang qua Cần-thơ, lên Bình-thủy, Ô-môn, Thốt-nốt, và Long-xuyên nữa.

Thế đi tới đâu, thì thiên hạ đều rước đãi tử tế tới đó. Lại đã có kẻ cầy người giúp nhiều việc trong thuộc về sự luật-pháp và thương-mãi nữa. Tới đâu thì người đã cất nghĩa cho dân sự hiểu việc mà làm, nhiều khi gặp kẻ nghèo khổ thì người không có ăn tiền bạc gì hết.

Có nhiều người tỏ ý muốn hỏi ông Robert Crémieux vậy chớ việc làm của người Contentieux làm là việc gì vậy? Bởi vậy thật lấy làm cần kiệp cho mọi người đều biết cái cuộc Contentieux Juridique et administratif của ông Robert Crémieux mới làm là như thế có ai muốn hỏi người về việc luật pháp và việc chánh trị (quan bên hồ) thì người sẵng lòng mà giải giúp, cất nghĩa cho mà hiểu bất luận là việc gì. Tuy du như mình sự thương-mãi có việc hết bình chỉ với thân chủ mình, thì lấy làm có ích cho nó tới tại phòng việc của ông Robert Crémieux mà hỏi thì mọi biết phải làm, làm sao cho nên việc. Tuy ông Robert Crémieux chẳng bởi khi trước đã có làm Trang-sư tại Tòa phúc án thành Paris lâu năm, nên thông thạo việc lắm, sẽ nó cho nó biết lợi hại, hoặc phải bỏ việc, hoặc phải lính giảng-hòa với nhau, thì ông lanh việc là giảng-hòa, hoặc phải kiện đăng đó thì ông giúp giấy khổ thưa luôn thể cũng được.

Lại như có người nào muốn việc thì cho ông mà bởi thăm việc chi, thì cũng là tiện vậy. Phải viết thư cất nghĩa cho rõ ràng; và mua mandat hoặc 10 đồng bạc, hoặc 25 đồng bạc tùy theo việc trong hay là khinh mà gởi cho ông tại nhà giấy ở Saigon số 16 đường Boulevard Bonnard, khi nào ông được thơ, và được bạc rồi ông lập tức trả lời nói cho mà biết công việc phải làm thế nào.

Được như vậy thì tiện lắm, thân chủ đã khỏi tốn tiền và khỏi mất công đi lên tới Saigon mà bởi thăm. Của công việc buôn bán điền sáng thì cũng vậy, việc quan bên bố cũng vậy, viết thư hỏi được hết thảy.

Vậy thì thấy cuộc nghị-từ giải nghĩa luật-pháp cùng việc chánh trị của ông Robert Crémieux lập ra là vậy đó, có ích cho nhơn dân Lục Châu: cho dân sự xứ Annam, đất Bắc-kỳ, xứ Hưởng-cảng và xứ Java nữa.

Danh tiếng của ông Robert Crémieux khờ-sự bày ra khắp nơi. Lại nữa là ông Robert Crémieux nầy là một người sẵng sàng cho việc làm, ở ở là người học hành thông thái và tài trí lắm, ông sẽ làm cho mọi người được bằng lòng.

Tân văn

Nam-kỳ ta xưa nay thường có các quan Thầy-kiện hay là Trang-sư giúp việc cho, hoặc tiền của, bị của. Rồi thì đem ấn văn-khế giấy-tờ đầu giữ đầu thiệt tay ở của người có việc, ra lòa mà phân trần sự tích. Tòa nghe rồi, tự ý do theo luật mà xử hơn thua cho 2 bên tranh nhau.

Ông Robert Crémieux, cả bằng cử-nhơn, con nhà sang cả, ăn học đã đầu, có đi đánh giặc Đức, bị thương tích, có Mề-đay, mà trước khi, cũng có làm Trang-sư, có thể tại Tòa Paris trọn 12 năm.

Cha của ngài Fernand Crémieux đương kiêm Trang-sư quan và Thượng viện hội đồng (sénateur) tại Paris. Anh em cô-cậu của ngài là M. Bernard, trước có làm Thuộc địa thượng thư và ông chú của ngài A. Crémieux cũng có làm Hình bộ thượng thư, còn ngài nay qua Annam ta, có chí muốn ăn ở lâu đài, nên mới xướng danh ra, mà lập một phòng việc nhơn đề tên là Anocat Contentieux để giúp lẽ phải chẳng cho bà tánh, dân lên cáo, bị cáo nỗi ngại, vạn sự tại nơi Công lý mà thôi... Trước ngài xem xét giấy tờ cho kỹ càng rồi ngài đoán lý ra hoặc phải hoặc không, ngài hay là không nghe, rồi sẽ dàn đơn ra Tòa thì ngài cũng đặt dần cho dân nơi đến chỗ, dầu phải cậy quan Trang-sư giúp lẽ, ngài cũng tận kỳ tâm mà kiếm giùm cho vừa lòng mình. Người có việc không cho sợ phải bị ưa lắn, hay là mướn giá quá lẽ v. v...

Ngài định tiền khách có hai hạng mà thôi, như việc trong thì 25 đồng, còn như việc nhỏ nhoi có 10 đồng. Mình nghe lời ngài đoán xét, tự ý mình liệu lấy, ngài không ép uổng ai. Là vì cái sở phí kiện cáo thuở nay, thường ai cũng phải sợ là nhiều mà ngoài ho gần có nhiều người khi có việc mà phải bỏ qua không thay.

Ông R. Crémieux lãnh soái hết các việc, như lục bộ Điền-thổ, khai sanh, tánh-danh, ăn-tóa, hay là muốn làm đơn xin khẩn đất, cầm sang, vào dân Tây, xin bổ ấn, hay là lôi tiền phố, tiền đất, v. v... Cũng có lãnh làm thế bán giùm nhà-đất ruộng-nương hết thảy hoặc làm tờ giấy lập hội, giao kèo cho ai đều tùy ý của các chủ mà điền đến chỗ lên nơi đến chỗ, cho bằng lòng người muốn.

Ông R. Crémieux ý muốn ở an lòa dân thì vừa lòng ta, cho nên ai có việc mà đến ngài, như phải có việc ngài cũng ra công, không có cho mượn giúp tiền bạc là nhiều, ra tay tế độ kẻ bị hiếp ép. Rồi việc trả lại cho người cũng vui lòng vậy.

Ngài khi mới tới Saigon, có giúp việc cho quan Trang-sư Feray trót mấy tháng thì trở đến qui mình nhau, mà bởi ngài không muốn dợi cho đã 3 năm mới thành chức Trang-sư, mà đi cầi việc các tòa, nên mới mua mua, lết thay vì ngài có thể lại tòa trên Paris rồi mà nay sáng tạo, ra công lập cái Phòng việc thầy kiện nầy xưa nay chưa có. Mấy vị nào xa xuôi viết thư cho ngài mà hỏi thăm sự của mình ngài cũng vui lòng trả lời cho minh mau mau vậy. Đi thư như vầy: Adresse de Me Robert CHEMIEUX, se trouve 18 Boulevard Bonnard SAIGON.

Quan Contentieux Crémieux

Danh bất hư truyền

Tuần rồi tại sông Bến Nghé (Saigon) có 5 chiếc ghe đò, bị tàu lớn chạy biển tên *Glenluce* (Hồng mao) lúc mới vào sông, kiếm chỗ đậu, quậy lại khúc ngã ba cột cờ Thủ ngữ, mà bị chơn vịt quạt mạnh quá, làm cho nỗi sóng gió nên 5 chiếc đò phải đứt giây, tấp vào tàu, chiếc chìm chiếc bể.

Năm chủ Lái đò, nhờ ơn quan CONTENTIEUX ROBERT CREMIEUX ra sức bảo bọc bên nầy, toàn tính bồi kia, chủ tàu *Glenluce* mới mau mau chịu trả 1000 đồng bạc tổn phí cho năm chủ ghe đò khỏi thất công phải kiện thưa thì hết, thiệt là danh bất hư truyền là sự như vậy.

Sté anonyme Trung-huê, manufacture Cochinchinoise de Tabacs, Cigares et Cigarettes

Quai de Belgique pas [illegible] Saigon

(Công-ty [illegible] hiệu vấn-thảo hữu hạng Công-ty)

Thuốc điếu hiệu CON Ô mỗi gói 20 điếu.

Thứ thuốc nầy vấn lớn điếu ngon dượm mỗi điếu hút đặng lâu hơn các thứ thuốc khác.

Thuốc điếu hiệu LÁ TRE mỗi gói 20 điếu.

Thứ thuốc nầy trí danh đã lâu rồi ai ai cũng biết, thiệt là ngon gắt, nhiều người ưa thuốc thiệt ngon thì dùng thứ nầy lắm sao cũng vừa ý.

Thuốc điếu hiệu NGUỒI SAO mỗi gói 20 điếu.

Thứ thuốc nầy nhẹ thơm, hút rồi miệng còn thơm, thường hút nó thì 2 hàm răng đặng chắt, không khô cổ, và hút bất điếu thuốc rồi mà mấy đầu ngón tay hãy còn thơm dư, mấy ông không ưa thuốc gắt thì dùng thứ nầy rất hạp.

Chư quân muốn nếm xem mỹ-nhơn sơn chung là nữ khác danh sơn hình, vậy nhơn diệp mua xin chớ bỏ qua rất uổng.

Nguyên vì bởi Công ty chẳng tiết sổ tiền trong phí rước thợ đến họa bên Thượng hải ăng qua rẻ tượng mỹ nhơn và trang sơn thủy, mà hữu đặn có đính nguyệt nhân niên hiệu ích tiêu và lịch tây, rất hữu dụng sẽ ra rất nhiều nhưng mà không phải bán, bởn Công-ty định sách tặng cho chư quân như vầy:

Ai có đủ 20 cái bao thuốc Ngôi-sao thì đặng 1 hức mỹ nhơn và lịch.

Ai có đủ 25 cái bao thuốc Cây-tre thì đặng 1 tấm sơn thủy và lịch.

Ai có đủ 30 cái bao thuốc Con-ô thì đặng 1 tấm sơn thủy hoặc một hức mỹ-nhơn và lịch.

Khư ai có bao thuốc đủ 30 cái cũng đổi đặng 1 tấm hình và lịch hoặc mỹ-nhơn hoặc sơn thủy.

Chỗ đổi hình và lịch:

Cholon. — Lương phước-Sanh, Rue Marine n° 238.

Cholon — Chân ký Lan, Rue Gouôt n° 69.

Saigon thì tại bổn Công ty, quai Belgique n° 217 à 224.

Vậy ai có bao thuốc không mà nhơn hiệu của hàng nầy thì man đem đến mấy tiệm đã trên đây mà đổi thì đặng liền chẳng sai.

Hiệu con Bươm-Bướm

Boulevard Tong-doc-Phuong, N° 25 — CHOLON

QUẢ TỬ LỘ
(SIROP DE FRUITS)

Sirop de Citron — Sirop d'Orange — Sirop d'Ananas — Sirop de Banane — Sirop en Crème — Sirop de d'Ananas — Sirop de Champagne — Sirop Salsepareille Sirop de Pomme

Nước uống [illegible] nguyên chất của các thứ trái cây mà làm ra, nó hay trị khát, nước [illegible] nước [illegible] ăn tiêu thực lúc lúc thông uống nước, hễ ăn đường cũng [illegible] nó rất tốt lắm. Bởi [illegible] nước nầy đặng các trái cây lấy nước làm ra, thiệt là [illegible] gần ngọt đậm thơ, thơ hơn mấy thứ nước ngọt khác. Dùng nước nầy thời phải [illegible] nước mười phần, hoặc là [illegible] hay là rượu tốt mà nó, cũng [illegible] trái, và uống nước cam lộ [illegible] sanh chẳng khá bỏ qua vậy.

Ve lớn giá là..... 0 $ 50

Ve thường giá là..... 0 $ 30

Ve nhỏ giá là..... 0 $ 10

LỜI RÂN CẦN KỈ

Bổn hiệu từ ngày 5 Mai cho tới 5 Juin 1923, nếu chư quân chiếu cố, như mua một ve lớn thì bổn hiệu cho thêm một ve nhỏ nữa [illegible] là muốn cho chư quân dùng thứ chớ biết sau sẽ mua thêm.

Nay kính

THƯƠNG-MÃI DƯỢC-PHÒNG

ĐỀN XEM THỬ

Madame Andrée là một vị nữ-tài-y coi biết việc vị lai của người.

Vậy nên đến xem một phen thì rõ, sớm mai từ 8 giờ tới 10 giờ, chiều 2 giờ tới 4 giờ.

56 nhà 157 đường Place Maréchal Foch,

MUỐN BÁN

4 cái xe hơi: 1 cái hiệu Brasier, 1 cái hiệu: Clément Bayard, 1 cái hiệu Grégoire và 1 cái hiệu Renault.

Ai muốn mua gì cho thì hỏi M. Trương-ngọc 55, Propriétaire d'autos à Saigon, hay đo nơi Bổn-quán cũng được.

THỢ XÁO-THỦ

TRẦN-VĂN-MẠCH — 脉文陳 — SAIGON

Bổn-hiệu có khắc con dấu huê-mỹ theo kiểm thời, bán nón đủ kiểu, cặp da, làm đủ kiểu dateurs, folioteurs numéroteurs, bán đồng và cẩm-thạch. Sửa máy may và thêu-thêu khác. Kính mời qui vị đến [illegible] Catinat số 5, tôi hoan nghinh và [illegible]

Rượu chát trắng và rượu chát đỏ hiệu « con dơi » (CHAUVE SOURIS) thiệt là một thứ rượu hảo-hạng!
Rượu bọt SPARKLING màu vàng đợt — champagne hiệu MONTBELLO.
Rượu mát PESTRIN uống vào trừ đặng bịnh trong đại-trường và tiểu-trường nhứt là trừ những loại sán lãi thời lấy làm thần-hiệu lắm.
Rượu mát NAPOLÉON mỗi thùng 100/2 và 100/4.
Rượu TISANE MOUSSEUSE, hiệu MARQUIS DE WESSAY.

Cả trữ bán lại hãng HENRI BLANC đường Catinat môn bài số 65 Saigon.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

Phòng văn Quan Trạng sư R. CREMIEUX
18 Bd Bonnard. — SAIGON

LỜI RAO

Chư quí khách về thành phố Cholon, chắc sẽ hân-hạnh, mà nhứt là người Trung-Huê, lại còn đánh lòng hơn, v. ông Rémio (Crémieux) đã mở một phòng việc thứ hai nữa, tại đường Gây-Mai số nhà 14, Cholon.

Ngài mở ngày từ 2 giờ chí 4 giờ có ở tại đó luôn luôn hay là ai có muốn cần nói chuyện với ngài, giờ nào khác nữa thì nói trước với ngài cũng được. Ngài vui lòng mà tùy ý mỗi người có việc luôn luôn.

HOTEL D'ANNAM

NAM VIỆT KHÁCH LẦU

N°s 72 & 90, Boulevard Charner — 10, quai Le Myre de Vilers

Đường kinh-lấp, đường Carabelli và đường mé-sông Le Myre de Vilers, SAIGON

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Chủ điệm

Kính cáo quí khách rõ, tôi dọn một tiệm Lầu phòng rộng mát và sạch-sẽ lắm, cũng có dọn phòng ở từng dưới đất được cần tiền cho Qui-khách. Xin Qui-khách thừa dịp đến Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thống thả lắm.

Lại tôi mới mở thêm một giải phòng nhỏ hầu đặt mát-mẻ tại đường mé sông Le Myre de Vilers, tôi trước ga xe lửa nhỏ, nhà số 10, Saigon.

HUỲNH-HUỆ KÝ, Cẩn khải.

Người phong-lưu thường ưa dùng thứ thuốc hiệu MÉLIA của hàng L'U. C. I. A. lãnh làm Đại-lý cho Đông-dương. Vì thuốc MÉLIA hút thơm khói, ngon đàm, có nhún sắp một đầu để ngăm khỏi nóng môi. Trong mỗi gói lại có đính theo một tấm hình rất đẹp. Thử hút một điếu, tinh-thần lấy lâm sảng-khoái.

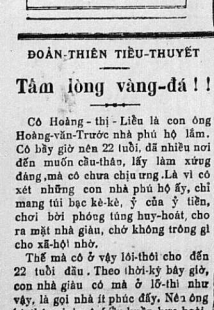

ĐÈN KHÍ

Bóng đèn, giây đèn, quạt máy và các đồ phụ tùng về điện khí.

BÁN GIÁ RẺ

ĐÈN LÒA

Thắp bằng dầu-sáng và dầu lửa có măng-sông. Bủ các kiểu kiểm thời, sáng trưng như ban ngày.

Hãy đến mua tại tiệm:

Trần-quang-Nghiêm

Đường Espagne, số 200 (gốc chợ mới) Saigon

Hay là gởi thơ mua theo cách contre-remboursement và muốn xin Catalogue sẽ gởi cho liền.

HÀNG BẮC — HÀNG TÂU

Bán đủ thứ.

Nam-châu khách-sạng

Boulevard Tổng-đốc Phương
N° 70 71, Cholon

nam lập ra, phòng-vi sạch-sẽ, hàng nệm tinh-anh, bày trí rất hiệp với cách kiêm-thời. Lại ở nhằm chỗ đô-hội trên lầu gió rong mát-mẻ. Khách quan đến nghỉ ắt sẽ dặng toại mà lại giúp đồng-bang tranh mối lợi với khách ngoài.

Xin chiếu cố, tôi sẳng lòng tiếp rước, qui-khách quang-cố tôi rất đi ơn.

Chủ nhân, HẠN-VĂN-VÂN.
kính bạch.

" Rất đẹp "

Kính cùng chư quí vị trong lục-châu dặng hay. Tiệm tôi ở tại đường d'Ormay môn bài số 65 Saigon. Có đủ các thứ nón thiệt tốt. Như là nón nỉ bà lớn, bà nhỏ đủ kiểu và đủ các thứ màu, và cũng có bán nón Casque nhiều thứ kiểu coi rất đẹp. Mỗi kỳ tàu ở bên Tây lại. thì tôi đều có dặng nhiều thứ nón kiểu mới, gởi lại luôn luôn.

NGUYỄN-VĂN-MÍT
Chemillerie
N° 65 rue d'Ormay. — Saigon

Thuốc Điếu-kinh

Của hiệu THIÊN-HỶ-ĐƯỜNG
Quảng đông

Phương thuốc nầy là của một người Vũ ở trông phủ Thân-vương kinh-đô truyền lại, thuốc tốt chế đúng, chuyên trị các chứng về đờn bà, như thân thể yếu đuối, kinh-kỳ trải sụt, uống nó rất kiến hiệu như thân, thiệt là một phương thuốc thánh và phụ-khoa, một thứ linh đơn để chúng-tử vậy.

Bổn-hiệu làm đông-đại lý, có gởi bán khắp các tiệm bào chế các hạt. Bổn-hiệu xưa nay có tử bán *Quế-Thanh, Quế-Qui, Quế-Quảng*, và *Yên-hội-an, Dầu-phong, Trầm-Hương* văn vân hơn hai mươi mấy năm nay, giá bán rất nơi.

Chư-tôn quang cố, hoặc tới mua hoặc gởi thơ bổn-hiệu xin hoan-nghinh hết.

Tổng-đại-lý và Phát-hành.
NGHĨA-THUẬN-HIỆU
55 nhà 273, đường Thủy-binh Cholon

Maison An - phong

Bijouterie, Soierie de chine, ếu Tonkin, Cochinchine, Cao-lanh

Hiện tiệm An-Phong ở tại chợ Cao lãnh, có bán đủ đồ Nữ-trang theo kiểu kiểm thời. Chuyên nhuộm hàng đen, dặng chư Quí khách ở Lục-châu khen ngợi. Mục đích của bổn-hiệu lấy sự thật-thà cần-thận. Qui khách ở xa gởi thơ đến, cũng như đích-thân đến tại bổn-hiệu vậy, hóa-vật kể sơ-lược như sau đây:

Đồ các thứ hàng tơ lụa tào, như là Lãnh Nhiễu, vân, xuyến, minh đoạn, minh-trên cẩm châu, Lục-soạn, cũng-xá, hàng trắng. Các thứ hàng mầu nhuộm đen, bền-hiệu nhuộm đen thật thâm, diện mước láng, vì có thợ nhuộm khéo, và tại xứ có nhiều chất tốt, nên hàng đen của bổn-hiệu chắc-chắn không phai trở.

Bổn-hiệu có bán hàng Bắc tại Hà-nội Lương, the, bâng, Quế, vân, Lược lạo, v. v. và hàng vườn tại chợ Thủ, ngày thì bán nhiều quí-khách gần gần thợ làng. Như qui khách muốn mua nhiều mà bán lại, bổn-hiệu tính giá nhẹ, muốn hỏi giá rước cũng trả lời liền.

Hàng gởi contre Remboursement.

An-phong, Chủ-nhơn:
NGUYỄN-XUÂN-TRƯỜC
Cẩn-bạch.

LỜI RAO

M. *Sinna* rao cho liệt quí hay rằng nay ngài đã dựng lâm chủ nhà hàng HÔTEL DE LA PLAGE ở tại Vũng-tàu (Cap St Jacques) khi trước là nhà *Lemonnier*.

Khai trương ngày 31 Mars 1923.

Đồ ăn ngon hảo hạng giá 0$30 một đĩa. Có bán cơm tây buổi sớm mai và chiều, muốn đặt cũng có. — Có cho mướn phòng ngày và tháng — Muốn ăn và ở tại đó cũng dặng.

Giá rẻ hơn các nơi.

Phấn và nước súc miệng hiệu SOULAC là thượng-hạng, ta hãy mua dùng Này cho dặng hiệu nầy là thứ thiệt tốt.

NHÀ MÁY XAY NAM-THUẬN-AN CỦA

M. NGUYỄN-CHIÊU-THÔNG

Máy xay lúa chạy bằng điện-khí, và máy mốc mới tinh-hảo, ở gần đường Palikao Cholon.

Giây thép để Thông Cholon Bình-tây
Giây thép nói số 829

TIỆM ĐÓNG XE

SỬA XE VÀ BÁN RỦ RÈ PHỤ TÙNG

Đường Laro môn bài số 99 và 101
Đề-hô (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP CHỦ TIỆM

Kính cáo Lục-châu qui-khách dặng rõ Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bành, xe kiếu, xe kéo; xe bò: cũng có đóng thông xe ba theo kiểu kiểm thời, sơn xe thiệt khéo. làm nệm, mui xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe sửa lại chắc chắn: có bán đèn xe đủ kiểu, bán xe cao-su bằng cây giám bền lâu nhỏ lại, cao-su đặt sẵn thay trong bành, kiểu đàn tây đặt bài kế xe độc chiếc và song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bao yên cởi, chuông đạp hai lằng, bình đề thắp đèn khi đi theo xe, sơn xe và sửa xe.

Cái mới qui khách nếu địp đến Đề-hô xin ghé lại tiệm tôi một khi rước coi công-cuộc của tôi làm, sẵn có cần dùng mướn chi đã thiều, mua giúp làm ngồi thì tôi rất vui mừng hạ cố.

Còn nhu qui khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm môn chi cũng giá cả thì sẵn lòng hồi đáp.

THI-THỢ
Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-ĐẠO
Bijoutier ancienne Maison de NGUYỄN-VĂN-GIÁO
13, rue Schrœder, Saigon

Kính cáo cho qui ông, qui bà dặng rõ, Nguyên tiệm nầy ngày trước là tiệm của Nguyễn-văn-Giáo, đã mấy năm rồi. Nay cha là Nguyễn-văn-Đạo cũng làm đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời, những là: trâm, chuyền, kiền chuỗi, bông tai, nút áo, vòng đôi, kiền cầu, neo bông, neo đặt, đồng chiếc vân vân. Đồ thứ theo kiểm thời, cũng như ngày trước vậy. Xin qui ông qui bà, muốn dùng món chi; xin vời gót đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo ý qui ông, qui bà dùng món chi thì tôi cũng hết lòng giúp bào mà gởi đến cho qui ông, qui bà dùng.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-ĐẠO.
Bijoutier, 13, rue Schrœder, SAIGON.

Đường đến cảnh tiên

Châu-thành lớn nhiều dân cư-ngụ,
Lầu, đài, đình, xe, ngựa đập điều.
Càng đông khí thở càng nghèo,
Nực nồng khó chịu sanh nhiều chứng đau.
Muốn ngừa trước thì nên mau tới,
Đường Bonnard ở góc nhà thương (nhà thương thí).
Nơi nhà hiệu **The Crystal.**
Trữ nhiều thứ rượu tinh anh trong đời,
Limonade như lời bẩm thả,
Uống một ly khỏe khoắn tinh thần,
Mua thì coi nhận ân-cần.
Trái chàu tố rạng, hải đồng cầm đưa.
Nghe của tốt người ưa làm giả,
Đặng tôm thăm mối lớn vỗ tay.
Cái xin qui-vị đừng hay.
Giúp nhau làm ngồi ngán ngày đám quên.

The Crystal,
đường Bonnard gần nhà thương,
SAIGON.

LỜI RAO

Xe máy mới từ 65$00 đến 130$00 xe Peugeot bán giá hãng lớn Saigon.

Có bán đủ đồ phụ tùng xe máy, khăn đen thiệt tốt, giày hắc, giày hàm ếch kiểu nay. Hàng tàu, hàng bắc, đồn tây nhiều kiểu.

Phàc tây làm thật giống, qui ông ở xa muốn biết giá hàng, xin hỏi mục lục (Prix courant). Bổn hiệu sẳng lòng gởi cho không.

TRƯƠNG-VĂN-HANH.
(Gần tòa bố Sadec.

Người thường chơi bài tu-sắc, hãy tìm cho được thứ bài hiệu **(Con-Rông)** của hãng L'U. C. I. A. trử bán. Vì bài ấy rất tốt, chia xóc mấy lần cũng không mềm diệu, hoặc phai màu, xước mặt.

Có gởi bán lẽ các nơi.

L. U. C. I. A.

SAIGON

西安興洋行
辦督
註商本請
冊標行認

Hãng L. U. C. I. A. lãnh làm Đại-lý cho toàn cả Đông-pháp

CHƯ VỊ Ở XA

Xin hãy viết thơ ngay, bằng chữ quốc-ngữ mà mua rượu SÂM-BANH (Champagne) thượng-hạng ở thành Reims, Pháp-quốc.

Có trử tại hãng.

OPTORG Công-ty
Đường Ba-cơ-Mêkon, số 32-34. — SAIGON

Là người thay mặt cho G. H. MUMM và Công-ty nội Đông-Pháp và Vân-Nam.

Hiệu CORDON ROUGE — CORDON VERT. (Trois étoiles) (Dorat vert)
GOUT AMÉRICAIN. — CAL. E BLANCHE. (Extra dry) (Doux)
Thông 12 ve hay là 24 ve nhỏ.

Rượu COGNAC JAS HENNESSY
Dầu thơm và phấn hiệu
COTY
(Thơ vị ở xa hãy viết thơ ngay cho hãng mà mua thứ đồ thơm đó đây.)

Tiệm bán đồ nữ-trang

HIỆU HAM-HANH
Số 14 đường Testard Cholon

Tại tiệm tôi có bán đồ nữ trang, đủ kiểu đủ cách tiện dụng theo lối kim thời như là: Kiểu chụm, vàng vòng, chuỗi hột, mà đay-don nhiều cách khéo lạ vô cùng. Có thợ khéo ở sẵn trong tiệm, ai muốn đặt kiểu nào, thì thợ làm đã mau mà lại khéo: cũng có bán hàng Tàu, hàng Bắc và xuyến lành, nhiều, vừa, nhỏ, rẻ và tốt thượng hạng.

Kính xin mấy bà mấy cô rộng lòng chiếu cố, tôi rất thâm cảm thạnh tình.

Đỗ-VĂN Tị cẩn khải

PHÒNG TRỒNG RĂNG THIỆN NGHỆ HIỆU

Lâm-quang Sĩ N° 92 Boulevard Bonnard ngan nhà thuốc thí (Chợ mới) Saigon Lâm-ngọc-Thạch (Trên lầu) N° 58 rue d'Adran ngan Tôn Tân-đào (chợ cũ) Saigon.

Kính,

Tôi cùng quí Ông, quí Bà, quí Thầy và quí cô đặng rõ, nguyên chúng tôi làm nghề trồng răng và bích răng vàng có hơn tám năm đư, nên sự kỹ càng, chắc chắn và khéo éo của chúng tôi làm chẳng khác chi người Ta-ress, song một đều nên lưu tâm là nghề chung mà lại ý riêng của người ấy vậy mà thôi.

LÂM-QUANG-SĨ.
Kính cáo.

ĐOẠN-THIÊN TIỂU-THUYẾT

Tâm lòng vàng-đá ! !

Cô Hoàng-thị-Liễu là con ông Hoàng-văn-Trước nhà phú hộ lắm. Có bấy giờ nên 22 tuổi, đã nhiều nơi đến muốn cầu-thân, lấy lâm xứng đáng, mà có chưa chịu ưng. Là vì cô xét những con nhà phú hộ ấy, chỉ mang túi bạc kẻ-kẻ, ỷ của ỷ tiền, chơi bời phóng túng huy-hoát, cho ra mặt nhà giàu, chớ không trông gì cho xã-hội nhờ.

Thế mà cô ở vậy lôi-thôi đến 22 tuổi đầu. Theo thời-kỳ bấy giờ, con nhà giàu có mà ở lỡ-thì như vậy, là gọi nhà ít phúc đấy. Nên ông bà thân-sinh cô *Liễu* buồn bực hoài, ép uổng cô hoài nhưng lòng khẩn khái của cô rèn-đúc thế, nên cũng khó đánh-đổ được lòng cô. Cô chỉ mong cho gặp một người bất cứ nhà giàu hay nghèo, miễn là cho cô cái tính ái-nhân hiếu-thiện thì cô đành lòng trao thân gởi phận.

Nhằm một ngày, ông Hoàng-văn-Trước lâm bịnh nặng. Cô lo-lắng ngửa-nghiên, nhưng mà bịnh không thể chữa nổi; ông phải vội chơi miền bồng-lãnh; cái lòng hiếu-tử khi cha lìa trần, thì những nỗi đau đớn không chi hơn nữa. Cô Liễu lo cất đám ông thân-sinh cô lấy lâm long trọng lắm!

Bà Hoàng-văn-Trước vì tuổi già, lại gặp lúc rầu cảm ông nên cũng sanh bịnh lên. Người mệt mê bỏ ăn cơm cháo không mấy ngày lại cũng theo ông chồng về cõi thọ.

Cô Liễu phải lăng-lóc lo đám cất mẹ xong. — Từ nay cảnh gia-đình có gặp cơn sầu thảm thế, lại một thân phận gái bơ vơ. — Những khách hàng-quang trông vào không ai là không cảm đoạn, người hàng xóm trông vào không ai là chẳng thương tâm cho cô.

Gần cô có anh *Phan-xuân-Mai* tác vừa 25, nhà nghèo chưa vợ, song tính-tình anh ta ôn-tồn lắm, mặt mày dầy-dặn, xem có vẻ nghiêm trang. — Nhưng mà phận hèn anh ta hỗ dám trèo đáo?

Cô Liễu phải khi quạnh-quẻ, lâm-nhằm thân rằng: Có phòng chiếc bóng, nghĩ phận liễu bồ cơn lơn xơn, tuổi đầu sồng-sộc, gia-thế lớn. Nếu bây giờ ưng lấy một ông chồng nghèo, lại e miệng thế dè-dượng kẻ giàu mình lại chê cầu-thả cái bề [illegible]. — Ôi mà, cái giàu, cái nghèo, vẫn khác nhau xa; còn cái nghĩa-vụ người nghèo lâm phải, đối với kẻ giàu ăn hại xã-hội, lại cũng khác nhau xa vậy. Ta ngâm đi ngâm lại quanh vùng nầy không ai có tính ái-nhân hiếu-thiện như anh Phan-xuân-Mai đấy.

Như thế mà mình nghĩ vẩn-vơ đây, chớ có biết anh ta ra sao! Một là mình phận gái không lẽ kêu đòa người ta rằng tôi yêu anh, lại cũng không lẽ cậy ai làm mối cột anh ta! Còn nếu chớ anh ta đến cầu thân: Ôi thế là chẳng! Biết, giờ nào anh ta dám!! Cô Liễu thở ra.... Chà! chà!! Khó cực đứt thôi! Nghĩ quanh quẩn rồi cô đẹp lại bên lòng, được yên giấc. Sáng ngày ra, cô Liễu dậy rửa mặt, bỏi tóc vừa rồi, lo nước nói cùng trên bàn thờ cha mẹ cô, — Thoát đâu ngó ra ngoài đàng, thấy anh Phan-xuân-Mai lấp lửng đi ngang qua. Cô Liễu bằng-khuâng — người lên mà rằng: Chết nỗi! Vừa đêm khuya mình tính sẽ cùng anh ta đọc kia nỗi nọ.. Nay lại trông lấy anh ta. Trông thêm lai-láng tác dung, thương-mến, ừ, âu là ta bương ra hỏi đùa anh ta vào nhà mà nói những ý lòng mình cho anh ta hay coi ra làm sao cho biết...

Cô Liễu chạy ra vừa mở miệng, lại bất ngờ rầy cả người ra, mới quê mặt xuống đất, rón-rén bước lui, xấu-xổ-sượng lắm! Vào đến nhà mà nghĩ hãy còn đánh phịch-phịch lắm. — La chừa! Chuyện gì mà rungrầy sợ-sệt dữ vậy kia, người của ta yêu, ta gọi, ai đánh khảo gì mà sợ-sệt ai? Ở, có khi ông thân đoan-chính đánh thân tà vậy đấy chớ gì. — Có khi bác phong-hóa đánh đứa đồng đưa đấy chăng? Ôi! Thế thì làm sao? Khổ dữ chưa!!

Nhưng mà tà không phải tà vậy, là không phải đồng-đưa. Ấy là tà nhất-định cuộc trăm năm tơ-tóc đây mà! Nay thân đoan-chính ôi! Nay bác phong-hóa ôi! Tôi xin thú thật, biết phương chi đấy giúm cho thiếp xỉ bởi tơ-tình, cho tôi vẹn toàn phận gái; đang van-vơ vang hoài.

Đây là cái tình mà nết-na, nên bất cô mê-muội, thở than thế đó. Từ nay cô Liễu cứ tư-tưởng anh Phan-xuân-Mai hoài. Vừa gặp đâu anh Phan-xuân-Mai phải bình đang, nhà nghèo thuốc men không có, người làng xóm cho rằng anh Phan-xuân-Mai đau nặng lắm! Cô thôi! Khiến cho cô Liễu lo sự bồi-hồi; mà không biết sao ra phương dập-điểm cho một xét. Khi bấy giờ cô Liễu bèn gọi quí gia Quản-gia là năm Hành mà dối lời bảo rằng: — Coi có ai đau ốm tật nguyền thì là chỉ cho tôi chán cấp một số tiền cứu giúp người, vì tôi xưa có nguyện. — Mụ Quản-gia lẹ miệng. — Thưa có có, có chủ Phan-xuân-Mai trên xóm, tội nghiệp thì thôi, đau van-vỉ ngày sinh, mà tiền bạc không có, ngoe mà uống thuốc. Vậy nếu cô muốn làm phước thì cho ngay chừ chút ít bạc tiền, vì cũng là cái các!

Thôi, có vậy bà cầm ngay 20$00 nầy đến nói rằng: Tiền của tôi làm phước, nghe anh ta lâm bịnh trọng, nên vội cho ngay, mà nhờ nói với anh ta như vầy! chẳng phải làm phước bằng đồng bạc không mà thôi, lại còn vải vóc, cho anh ta mầu thuyền bình, nhà nghèo! Mụ Quản-gia vâng, mới lãnh đem ra đến nhà anh Phan-xuân-Mai, như lời cô Liễu dặn, rồi ngày quả đi về. Thưa với cô Liễu rằng: đã đi rồi. — Thế cô Liễu cơn bấy giờ muốn sao đặng đi thăm anh Phan-xuân-Mai lắm! Mà ngặt vì e miệng thế dị nghị, ngăn ngại với gia-phong. Lại muốn sai mụ Quản-gia đi thăm liền chơn đi thôi; mà e mụ biết, nên dấu hết sức dân, cứ 2 ngày là sai đi thăm một lần.

Còn anh Phan-xuân-mai nhờ có bạc cho uống thuốc lần lần đã vừa mạnh, nên tắm rửa đi đến nhà cô Liễu mà cám ơn. — Vừa đi ra [illegible] cô Liễu, chốc lại phải gió mạnh [illegible] lên, xiêu ngay xuống đất, vội chập lại tỉnh, quang dẫn vào nhà, anh Phan-xuân-Mai nghĩ không thể đi nổi, thôi thì phải chịu nằm ngay trên sập vậy thôi.

NGUYỄN-KHẮC-HÀI,
Cải-bẻ,

(Sau sẽ tiếp theo)

SAIGON. — IMP. DE L'UNION NGUYỄN-VĂN-CỦA — *Le Directeur gérant:* LÊ-THÀNH-TƯỜNG

Tirage: 850 ex
Saigon le 22 mai 1923

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.